

TỜ TRÌNH

VỀ VIỆC BAN HÀNH NGHỊ QUYẾT DANH MỤC ĐIỀU CHỈNH, BỔ SUNG DỰ ÁN THU HỒI ĐẤT, CHUYỂN MỤC ĐÍCH SỬ DỤNG ĐẤT VÀ CHUYỂN MỤC ĐÍCH SỬ DỤNG RỪNG NĂM 2020 TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH CÀ MAU

Thực hiện quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015, Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14/5/2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật và Công văn số 08/HĐND-TT ngày 03/02/2020 của Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, Ủy ban nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét, ban hành “Nghị quyết Danh mục điều chỉnh, bổ sung dự án thu hồi đất, chuyển mục đích sử dụng đất và chuyển mục đích sử dụng rừng năm 2020 trên địa bàn tỉnh Cà Mau”, cụ thể như sau:

I. SỰ CẦN THIẾT BAN HÀNH

Thực hiện Luật Đất đai ngày 29/11/2013, Luật Lâm nghiệp ngày 15/11/2017, Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai và Nghị định số 156/2018/NĐ-CP ngày 16/11/2018 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Lâm nghiệp; theo đó, các dự án có thu hồi đất, chuyển mục đích sử dụng đất, chuyển mục đích sử dụng rừng để phát triển kinh tế - xã hội phải được lập thành Danh mục dự án thu hồi đất, chuyển mục đích sử dụng đất, chuyển mục đích sử dụng rừng trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, trình Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua.

Qua kết quả thực hiện Danh mục dự án thu hồi đất, chuyển mục đích sử dụng đất và chuyển mục đích sử dụng rừng qua các năm 2018, 2019 và 2020, tỉnh Cà Mau có phát sinh một số công trình, dự án trên địa bàn của các huyện, thành phố Cà Mau cần phải điều chỉnh, bổ sung. Vì vậy, để có cơ sở triển khai thực hiện các công trình, dự án phát sinh trong năm 2020, cần phải điều chỉnh, bổ sung công trình, dự án vào Danh mục thu hồi đất, chuyển mục đích sử dụng đất và chuyển mục đích sử dụng rừng năm 2020 trên địa bàn tỉnh Cà Mau.

Do đó, việc xây dựng, ban hành Nghị quyết Danh mục điều chỉnh, bổ sung các dự án thu hồi đất, chuyển mục đích sử dụng đất và chuyển mục đích sử dụng rừng năm 2020 trên địa bàn tỉnh Cà Mau, làm cơ sở pháp lý để triển khai thực hiện các dự án là cần thiết và đúng quy định của pháp luật.

II. MỤC ĐÍCH, QUAN ĐIỂM XÂY DỰNG VĂN BẢN

1. Nghị quyết là cơ sở pháp lý trong việc triển khai thực hiện các dự án đầu tư cần thu hồi đất, chuyển mục đích sử dụng đất, chuyển mục đích sử dụng

rừng trong năm 2020 trên địa bàn tỉnh Cà Mau.

2. Đảm bảo tính thống nhất, đồng bộ của hệ thống văn bản quy phạm pháp luật, phù hợp với quy định của pháp luật về đất đai.

III. QUÁ TRÌNH XÂY DỰNG DỰ THẢO VĂN BẢN

Thực hiện ý kiến của Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh tại Công văn số 08/HĐND-TT ngày 03/02/2020, Ủy ban nhân dân tỉnh đã giao Sở Tài nguyên và Môi trường chủ trì, phối hợp với sở, ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố Cà Mau tham mưu xây dựng dự thảo Nghị quyết, tổ chức lấy ý kiến đóng góp và đăng tải trên Cổng Thông tin điện tử theo quy định. Sau khi hết thời gian lấy ý kiến, cơ quan chủ trì soạn thảo đã hoàn chỉnh dự thảo. Căn cứ kết quả thẩm định của Sở Tư pháp (tại Báo cáo số 94/BC-STP ngày 17/3/2020), cơ quan soạn thảo đã tiếp thu, hoàn chỉnh dự thảo Nghị quyết và đã thông qua phiên họp thành viên Ủy ban nhân dân tỉnh vào ngày 16/6/2020, Ủy ban nhân dân tỉnh đã hoàn chỉnh lại dự thảo Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh theo quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015.

IV. BỐ CỤC VÀ NỘI DUNG CƠ BẢN CỦA DỰ THẢO VĂN BẢN

1. Bố cục:

Dự thảo Nghị quyết gồm có 03 Điều: thông qua danh mục điều chỉnh, bổ sung dự án thu hồi đất, chuyển mục đích sử dụng đất và chuyển mục đích sử dụng rừng; việc triển khai thực hiện; việc giám sát quá trình thực hiện.

2. Nội dung cơ bản:

2.1. Danh mục điều chỉnh dự án thu hồi đất đã được Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua tại Nghị quyết số 09/2018/NQ-HĐND ngày 07/12/2018, gồm 03 dự án, với diện tích đất 147,06 ha (Số liệu chi tiết tại Phụ lục I kèm theo):

- Dự án tạo quỹ đất sạch Khu công nghiệp Hòa Trung: Điều chỉnh diện tích đất thực hiện dự án từ 140ha xuống còn 138,77ha (đăng ký tại Nghị quyết số 09/2018/NQ-HĐND là 140ha theo Công văn số 1399/UBND-NNTN ngày 24/02/2017 của UBND tỉnh).

Lý do: Tại Nghị quyết số 09/2018/NQ-HĐND đã có diện tích của đường số 1 là 2,37ha, chiều rộng mặt đường là 193m. Tuy nhiên, theo Quyết định số 2135/QĐ-UBND ngày 09/12/2016 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc phê duyệt Đồ án điều chỉnh cục bộ Quy hoạch phân khu Khu công nghiệp Hòa Trung tỷ lệ 1/2000, huyện Cái Nước, tỉnh Cà Mau thì không có diện tích phần đường số 1, nên khi triển khai Đồ án gặp nhiều khó khăn về đầu nối hạ tầng. Do đó, Chủ tịch UBND tỉnh ban hành Quyết định số 711/QĐ-UBND ngày 25/4/2019 về việc phê duyệt Đồ án điều chỉnh cục bộ Quy hoạch phân khu Khu công nghiệp Hòa Trung tỷ lệ 1/2000, huyện Cái Nước, tỉnh Cà Mau, theo đó bổ sung đường số 1 với diện tích 1,13 ha, với chiều rộng là 93m. Vì vậy, việc xin điều chỉnh giảm diện tích đất thu hồi của dự án theo Nghị quyết số 09/2018/NQ-HĐND để phù hợp theo các Quyết định đã ban hành.

- Dự án Đường dây 110kV An Xuyên – Vĩnh Thuận: Điều chỉnh vị trí các trụ điện số 4, 5, 6, 7 (đăng ký tại Nghị quyết số 09/2018/NQ-HĐND, việc điều chỉnh vị trí các trụ điện này không làm thay đổi diện tích sử dụng đất).

Lý do: Vị trí cũ các trụ điện số 4, 5, 6, 7 nằm trong lộ giới đường Võ Văn Kiệt, nay xin điều chỉnh dịch chuyển các trụ điện số 4, 5, 6, 7 ra ngoài phạm vi lộ giới đường Võ Văn Kiệt, đã được Chủ tịch UBND tỉnh chấp thuận tại Công văn số 354/UBND-KT ngày 12/01/2018.

- Dự án Trạm biến áp 220kV Năm Căn và đường dây 220kV Năm Căn – Cà Mau 2: Điều chỉnh tên, địa điểm, diện tích đất (đăng ký tại Nghị quyết số 09/2018/NQ-HĐND là Đường dây 220kV Cà Mau 2 - Năm Căn tại huyện Năm Căn, với diện tích đất là 11,10ha).

Lý do: Tại thời điểm đăng ký dự án vào Danh mục căn cứ theo Công văn số 4673/UBND-KT ngày 15/6/2017 của UBND tỉnh và văn bản đăng ký dự án của UBND huyện Năm Căn. Đến ngày 02/8/2019, Tổng Công ty Truyền tải điện quốc gia ban hành Quyết định số 115/QĐ-EVNNPT phê duyệt dự án đầu tư, điều chỉnh tên dự án, địa điểm và diện tích đất thực hiện dự án.

2.2. Danh mục bổ sung dự án cần thu hồi đất năm 2020 trên địa bàn tỉnh Cà Mau:

Bổ sung 16 dự án thu hồi đất, với tổng diện tích đất 115,73 ha. Trong đó:

- 06 dự án thu hồi đất do vốn ngân sách tỉnh chi bồi thường, giải phóng mặt bằng, dự kiến 166.821.650.706 đồng, với diện tích đất thu hồi 34,60 ha;

- 01 dự án thu hồi đất do vốn ngân sách cấp huyện chi bồi thường, giải phóng mặt bằng, dự kiến 610.000.000 đồng, với diện tích đất thu hồi 0,05 ha

- 09 dự án thu hồi đất do doanh nghiệp ứng vốn chi bồi thường, giải phóng mặt bằng, tổng cộng 218.283.644.000 đồng, với diện tích đất thu hồi 81,08 ha;

(Số liệu chi tiết tại Phụ lục II kèm theo)

2.3. Dự án phải chuyển mục đích sử dụng đất:

Bổ sung 05 dự án chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa và đất rừng phòng hộ sang đất phi nông nghiệp, với tổng diện tích đất 22,36 ha. Trong đó:

- 04 dự án chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa sang mục đích khác để thực hiện dự án, với tổng diện tích 21,70 ha;

- 01 dự án chuyển mục đích sử dụng đất rừng phòng hộ sang mục đích khác để thực hiện dự án, với tổng diện tích 0,66 ha.

(Số liệu chi tiết tại Phụ lục III kèm theo)

2.4. Dự án phải chuyển mục đích sử dụng rừng:

Bổ sung 01 dự án chuyển mục đích sử dụng rừng sản xuất sang mục đích khác, với tổng diện tích đất 3,12 ha.

(Số liệu chi tiết tại Phụ lục III kèm theo)

Ủy ban nhân dân tỉnh kính trình Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét, quyết định (kèm theo dự thảo Nghị quyết và các tài liệu có liên quan)./.

Nơi nhận:

- Hội đồng nhân dân tỉnh;
- Các Ban của HĐND tỉnh;
- Các đại biểu HĐND tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- LĐVP UBND tỉnh;
- Phòng NN-TN (Nguyên, 01/6);
- Lưu: VT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

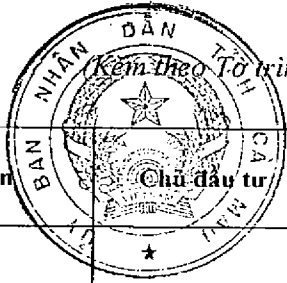


Lê Văn Sử

Phụ lục I

DANH MỤC ĐIỀU CHỈNH DỰ ÁN THU HỒI ĐẤT TỈNH CÀ MAU

Kèm theo Tờ trình số 60 /TTtr-UBND ngày 26 tháng 6 năm 2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh Cà Mau



STT	Tên dự án	Địa điểm	Diện tích đất thu hồi (ha)	Tổng mức vốn dự kiến bồi thường,		Văn bản chủ trương	Ghi chú	
				Tổng mức vốn (đồng)	Nguồn vốn			
1	Tạo quỹ đất sạch Khu công nghiệp Hòa Trung	Trung tâm Phát triển quỹ đất thực hiện giải phóng mặt bằng	Xã Lương Thế Trân, huyện Cái Nước	138,77	257.816.000.000	Ngân sách tỉnh chi BT, GPMB theo quy định	Quyết định số 2135/QĐ-UBND ngày 09/12/2016 của Chủ tịch UBND tỉnh. Quyết định số 711/QĐ-UBND ngày 25/4/2019 của Chủ tịch UBND tỉnh.	Điều chỉnh diện tích đất thực hiện dự án từ 140ha xuống còn 138,77ha (đăng ký tại Nghị quyết số 09/2018/NQ-HĐND là 140ha). Do trong Nghị quyết đã có diện tích của đường số 1 là 2,37ha (chiều rộng 193m). Tuy nhiên, theo Quyết định số 2135/QĐ-UBND ngày 09/12/2016 của Chủ tịch UBND tỉnh không có diện tích tuyến đường số 1, nên khi triển khai Đồ án gặp nhiều khó khăn về đầu nổi hạ tầng. Do đó, Chủ tịch UBND tỉnh ban hành Quyết định số 711/QĐ-UBND ngày 25/4/2019 bổ sung đường số 1 với diện tích 1,13 ha (chiều rộng 93 m). Vì vậy, xin điều chỉnh giảm diện tích đất trong Nghị quyết số 09/2018/NQ-HĐND.
2	Đường dây 110kV An Xuyên - Vĩnh Thuận	Ban Quản lý dự án Điện lực Miền Nam	Khóm 1, Phường Tân Xuyên, thành phố Cà Mau	0,09	982.660.000.000	Vốn doanh nghiệp ứng trước chi BT, GPMB theo quy định	Công văn số 354/UBND-KT ngày 12/01/2018 của UBND tỉnh	Điều chỉnh vị trí các trụ điện số 4, 5, 6, 7 (đăng ký tại Nghị quyết số 09/2018/NQ-HĐND, không làm thay đổi diện tích sử dụng đất). Do vị trí cũ các trụ điện số 4, 5, 6, 7 nằm trong lộ giới đường Võ Văn Kiệt, nay xin điều chỉnh dịch chuyển các trụ điện số 4, 5, 6, 7 ra ngoài phạm vi lộ giới đường Võ Văn Kiệt.

3	Trạm biến áp 220kV Năm Căn và Đường dây 220kV Năm Căn - Cà Mau 2	Tổng Công ty Truyền tải điện Quốc gia (EVNNPT)	(1) Xã Khánh An, huyện U Minh; (2) Xã Khánh Bình và Khánh Bình Đông, huyện Trần Văn Thời; (3) Xã Việt Thắng, huyện Phú Tân; (4) 04 xã: Hưng Mỹ, Hòa Mỹ, Tân Hưng Đông, Trần Thới, huyện Cái Nước (5) Huyện Năm Căn	8,20	982.660.000.000	Vốn doanh nghiệp ứng trước chi BT, GPMB theo quy định	Quyết định số 115/QĐ-EVNNPT ngày 02/08/2019 của Tổng Công ty truyền tải điện Quốc gia về việc phê duyệt dự án	Đường dây 220kV Cà Mau 2 - Năm Căn với diện tích 11,10 ha tại huyện Năm Căn đã có trong Nghị quyết số 09/2018/NQ-HĐND ngày 07/12/2018. Đến khi Chủ đầu tư triển khai thực hiện thi phát hiện Dự án đăng ký không khớp theo Quyết định số 115/QĐ-EVNNPT. Nguyên nhân là do khi đăng ký dự án căn cứ theo CV số 4673/UBND-KT ngày 15/6/2017, thể hiện tên Đường dây 220kV Cà Mau 2 - Năm Căn; còn phần diện tích là 11 ha tại huyện Năm Căn theo đề xuất của địa phương. Đến ngày 02/8/2019, Chủ đầu tư phê duyệt dự án điều chỉnh tên, diện tích.
TỔNG SỐ				147,06	1.965.320.000.000			

Phụ lục II

BỔ SUNG DANH MỤC DỰ ÁN THU HỒI ĐẤT NĂM 2020 TỈNH CÀ MAU



Kiểm theo Tờ trình số 60 /TTr-UBND ngày 26 tháng 6 năm 2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh Cà Mau)

Đơn vị tính: ha

STT	Tên dự án	Chủ đầu tư	Địa điểm	Diện tích thu hồi đất (ha)	Tổng mức vốn dự kiến bồi thường, giải phóng mặt bằng		Văn bản chủ trương	Ghi chú
					Tổng mức vốn (đồng)	Nguồn vốn		
A	Dự án có nguồn vốn từ ngân sách cấp tỉnh chi bồi thường, GPMB		6	34,60	166.821.650.706			
1	Bệnh viện Đa khoa tỉnh Cà Mau (quy mô 1.200 giường)	Trung tâm Phát triển quỹ đất thực hiện giải phóng mặt bằng	Khóm 6, phường 6 và khóm 7, phường 7, thành phố Cà Mau	9,20	41.230.463.000	Ngân sách tỉnh chi BT, GPMB theo quy định	Thông báo số 540/TB-VP ngày 27/3/2020 của Văn phòng UBND tỉnh, Thông báo số 1335/TB-VP ngày 29/5/2020 của Văn phòng UBND tỉnh	Tổng diện tích thực hiện dự án là 12,15 ha, trong đó có 2,95 ha thuộc diện tích 4,5 ha đang thực hiện bồi thường giải phóng mặt bằng tại Nghị quyết số 09/2018/NQ-HĐND ngày 07/12/2018 của HĐND tỉnh.
2	Xây dựng các Trung tâm thuộc lĩnh vực y tế	Trung tâm Phát triển quỹ đất thực hiện bồi thường, giải phóng mặt bằng	Khóm 6, phường 6, thành phố Cà Mau	1,58	11.489.489.000	Quỹ phát triển đất tỉnh	Công văn số 8946/UBND-NNTN ngày 29/11/2019 của UBND tỉnh; Quyết định số 1026/QĐ-UBND ngày 27/6/2018 của UBND tỉnh về việc	
3	Đầu tư xây dựng các tuyến đường giao thông, canh xanh thuộc các Trung tâm Khu vực y tế	Ban Quản lý dự án công trình giao thông	Khóm 6, phường 6 và khóm 7, phường 7, thành phố Cà Mau	9,26	88.685.199.000	Quỹ phát triển đất tỉnh	Công văn số 8946/UBND-NNTN ngày 29/11/2019 của UBND tỉnh; Quyết định số 1026/QĐ-UBND ngày 27/6/2018 của UBND tỉnh về việc	Phần diện tích đất trình chưa tổng diện tích 1,55 ha (thuộc diện tích 4,5 ha) đang thực hiện bồi thường giải phóng mặt bằng.

STT	Tên dự án	Chủ đầu tư	Địa điểm	Diện tích thu hồi đất (ha)	Tổng mức vốn dự kiến bồi thường, giải phóng mặt bằng		Văn bản chủ trương	Ghi chú
					Tổng mức vốn (đồng)	Nguồn vốn		
4	Cầu Dinh Hạn	UBND huyện Ngọc Hiền	Xã Tân Ân, huyện Ngọc Hiền	0,30	1.116.900.000	Vốn Xổ số kiến thiết	Quyết định số 1793/QĐ-UBND ngày 18/10/2019 của UBND tỉnh về việc chủ trương đầu tư Dự án xây dựng mới Cầu Dinh Hạn	
5	Trụ sở hành chính xã Nguyễn Việt Khái	UBND huyện Phú Tân	Áp Gò Công Đông, xã Nguyễn Việt Khái, huyện Phú Tân	0,66	291.345.000	Ngân sách tỉnh	Quyết định số 1490/QĐ-UBND ngày 08/10/2015 của UBND tỉnh về việc phê duyệt chủ trương đầu tư xây dựng công trình Trụ sở hành chính xã Nguyễn Việt Khái	
6	Đường đầu nối vào khu vực Đầm Thị Tường	Ban Quản lý dự án công trình giao thông	Xã Phong Lạc, Phong Điền, huyện Trần Văn Thời	13,60	24.008.254.706	Ngân sách tỉnh	Công văn số 3719/UBND-XD ngày 22/6/2020 của UBND tỉnh về quy hoạch tuyến đường giao thông kết nối vào khu vực Đầm Thị Tường	
B	Dự án có nguồn vốn từ ngân sách cấp huyện chi bồi thường, GPMB		1	0,05	610.000.000			

STT	Tên dự án	Chủ đầu tư	Địa điểm	Diện tích thu hồi đất (ha)	Tổng mức vốn dự kiến bồi thường, giải phóng mặt bằng		Văn bản chủ trương	Ghi chú
					Tổng mức vốn (đồng)	Nguồn vốn		
1	Khu tái định cư Khóm 6, phường 9, thành phố Cà Mau	UBND thành phố Cà Mau	Khóm 6, phường 9, thành phố Cà Mau	0,05	610.000.000	Ngân sách thành phố Cà Mau	Công văn số 2671/UBND-NNTN ngày 19/4/2019 của UBND tỉnh; Quyết định số 298/QĐ-UBND ngày 04/09/2015 của UBND thành phố Cà Mau về việc phê duyệt báo cáo kinh tế kỹ thuật; Quyết định số 17/QĐ-UBND ngày 04/3/2020 của UBND tỉnh về việc điều chỉnh Quyết định số 75/QĐ-UBND ngày 07/8/2012 của UBND tỉnh về việc thu hồi đất của Ban Chỉ huy Quân sự thành phố Cà Mau tại Khóm 6, Phường 9, thành phố Cà Mau và giao đất cho UBND thành phố Cà Mau.	
C	Dự án từ vốn doanh nghiệp ứng trước chi bồi thường, GPMB		9	81,08	218.283.644.000			
1	Khu đô thị thị trấn Cái Nước	Mời gọi đầu tư	Khóm 2, thị trấn Cái Nước, huyện Cái Nước	35,20	124.000.000.000	Vốn doanh nghiệp chi BT, GPMB	Công văn số 8096/UBND-XD ngày 30/10/2019 của UBND tỉnh về việc ý tưởng đầu tư các dự án trên địa bàn tỉnh	

STT	Tên dự án	Chủ đầu tư	Địa điểm	Diện tích thu hồi đất (ha)	Tổng mức vốn dự kiến bồi thường, giải phóng mặt bằng		Văn bản chủ trương	Ghi chú
					Tổng mức vốn (đồng)	Nguồn vốn		
2	Khu dân cư khóm 7 và khóm 8, thị trấn Thới Bình	Mời gọi đầu tư	Khóm 7 và khóm 8, thị trấn Thới Bình, huyện Thới Bình	11,36	69.230.000.000	Vốn doanh nghiệp chi BT, GPMB	Công văn số 9467/UBND-XD ngày 19/12/2019 của UBND tỉnh về việc đầu tư khu dân cư khóm 7 và khóm 8 thị trấn Thới Bình, huyện Thới Bình	
3	Trạm 110kV Định Bình và Nhánh rẽ 110kV Định Bình	Tổng Công ty Điện lực Miền Nam	Xã Định Bình, thành phố Cà Mau	0,39	96.200.000	Vốn doanh nghiệp chi BT, GPMB	Công văn số 8903/UBND-KT ngày 07/11/2018 của UBND tỉnh thỏa thuận vị trí xây dựng trạm và hướng tuyến đường dây; Quyết định số 2321/QĐ-EVN SPC ngày 19/7/2019 của Tổng Cty Điện lực MN về việc phê duyệt báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng Công trình: Trạm 110kV Định Bình và nhánh rẽ trạm 110kV Định Bình.	
4	Nhà máy điện gió Cà Mau 1A (hạng mục Nhà quản lý vận hành, Trạm biến áp năng áp 22/220kV, Đường dây đấu nối)	Công ty CP Năng lượng Cà Mau 1A	(1) Xã Nguyễn Huệ, huyện Đầm Dơi; (2) Huyện Trần Văn Thời; (3) Huyện U Minh; (4) Huyện Cái Nước	10,89	13.475.811.000	Vốn doanh nghiệp chi BT, GPMB	Quyết định số 338/QĐ-UBND ngày 05/3/2019 của UBND tỉnh về việc chấp thuận chủ trương đầu tư Dự án Nhà máy điện gió Cà Mau 1A	

STT	Tên dự án	Chủ đầu tư	Địa điểm	Diện tích thu hồi đất (ha)	Tổng mức vốn dự kiến bồi thường, giải phóng mặt bằng		Văn bản chủ trương	Ghi chú
					Tổng mức vốn (đồng)	Nguồn vốn		
5	Nhà máy điện gió Cà Mau 1B (hạng mục đường dây đầu nối)	Công ty CP Năng lượng Cà Mau 1B	Xã Nguyễn Huệ, huyện Đầm Dơi	2,08	2.827.211.000	Vốn doanh nghiệp chi BT, GPMB	Quyết định số 339/QĐ-UBND ngày 05/3/2019 của UBND tỉnh về việc chấp thuận chủ trương đầu tư Dự án Nhà máy điện gió Cà Mau 1B	
6	Nhà máy điện gió Cà Mau 1C (hạng mục đường dây đầu nối)	Công ty CP Năng lượng Cà Mau 1C	Xã Nguyễn Huệ, huyện Đầm Dơi	2,08	2.827.211.000	Vốn doanh nghiệp chi BT, GPMB	Quyết định số 340/QĐ-UBND ngày 05/3/2019 của UBND tỉnh về việc chấp thuận chủ trương đầu tư Dự án Nhà máy điện gió Cà Mau 1C	
7	Nhà máy điện gió Cà Mau 1D (hạng mục đường dây đầu nối)	Công ty CP Năng lượng Cà Mau 1D	Xã Nguyễn Huệ, huyện Đầm Dơi	2,08	2.827.211.000	Vốn doanh nghiệp chi BT, GPMB	Quyết định số 341/QĐ-UBND ngày 05/3/2019 của UBND tỉnh về việc chấp thuận chủ trương đầu tư Dự án Nhà máy điện gió Cà Mau 1D	
8	Khu nhà ở và chợ thị trấn Rạch Gốc, huyện Ngọc Hiển, tỉnh Cà Mau	Liên doanh Công ty CP Khai Long và Công ty TNHH Bất động sản 30/4	Khóm 1, thị trấn Rạch Gốc, huyện Ngọc Hiển	0,04		Vốn doanh nghiệp chi BT, GPMB	Quyết định số 2124/QĐ-UBND ngày 27/12/2017 của UBND tỉnh về việc điều chỉnh chủ trương đầu tư Dự án; Quyết định số 868/QĐ-UBND ngày 15/5/2017 của UBND tỉnh về việc chấp thuận chủ trương đầu tư dự án.	

STT	Tên dự án	Chủ đầu tư	Địa điểm	Diện tích thu hồi đất (ha)	Tổng mức vốn dự kiến bồi thường, giải phóng mặt bằng		Văn bản chủ trương	Ghi chú
					Tổng mức vốn (đồng)	Nguồn vốn		
9	Khu nuôi trình diễn và chuyển giao công nghệ Việt Úc	Công ty TNHH Việt Úc - Ngọc Hiến	Xã Tam Giang Tây, huyện Ngọc Hiến	16,96	3.000.000.000	Vốn doanh nghiệp chi BT, GPMB	Quyết định số 191/QĐ-UBND ngày 04/02/2020 của UBND tỉnh về việc chủ trương đầu tư	
TỔNG CỘNG			16	115,73	385.715.294.706			

Phụ lục III

BỔ SUNG DANH MỤC DỰ ÁN CHUYÊN MỤC ĐÍCH SỬ DỤNG ĐẤT NĂM 2020 TỈNH CÀ MAU
 (Kèm theo Tờ trình số 60 /Tr-UBND ngày 26 tháng 6 năm 2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh Cà Mau)



Đơn vị tính: ha

STT	Tên dự án	Chủ đầu tư	Địa điểm	Diện tích phải chuyển mục đích sử dụng đất (ha)			Văn bản chủ trương	Ghi chú
				Tổng cộng	Trong đó			
					Đất trồng lúa	Đất rừng phòng hộ		
1	Trụ sở hành chính xã Nguyễn Việt Khải	UBND huyện Phú Tân	Áp Gò Công Đông, xã Nguyễn Việt Khải, huyện Phú Tân	0,66		0,66	Quyết định số 1490/QĐ-UBND ngày 08/10/2015 của UBND tỉnh về chủ trương đầu tư; Quyết định số 1867/QĐ-UBND ngày 08/11/2017 của UBND tỉnh về phê duyệt PA BT, GPMB.	
2	Khu dân cư nhóm 7 và nhóm 8, thị trấn Thới Bình	Mời gọi đầu tư	Khóm 7 và khóm 8, thị trấn Thới Bình, huyện Thới Bình	9,82	9,82		Công văn số 9467/UBND-XD ngày 19/12/2019 của UBND tỉnh về việc đầu tư khu dân cư nhóm 7 và nhóm 8 thị trấn Thới Bình, huyện Thới Bình	
3	Trạm biến áp 220kV Năm Căn và Đường dây 220kV Năm Căn - Cà Mau 2	Tổng Công ty Truyền tải điện Quốc gia (EVNNPT)	(1) Xã Khánh An, huyện U Minh; (2) Xã Khánh Bình và Khánh Bình Đông, huyện Trần Văn Thời; (3) Xã Việt Thắng, huyện Phú Tân; (4) 04 xã: Hưng Mỹ, Hòa Mỹ, Tân Hưng Đông, Trần Thới, huyện Cái Nước (5) Huyện Năm Căn	1,03	1,03		Quyết định số 115/QĐ-EVNNPT ngày 02/08/2019 của Tổng Công ty truyền tải điện Quốc gia về việc phê duyệt dự án	

STT	Tên dự án	Chủ đầu tư	Địa điểm	Diện tích phải chuyển mục đích sử dụng đất (ha)				Văn bản chủ trương	Ghi chú
				Tổng cộng	Trong đó				
					Đất trồng lúa	Đất rừng phòng hộ	Đất rừng đặc dụng		
4	Nhà máy điện gió Cà Mau 1A (hạng mục Nhà quản lý vận hành, Trạm biến áp năng áp 22/220kV, Đường dây đầu nối)	Công ty CP Năng lượng Cà Mau 1A	(1) Xã Nguyễn Huân, huyện Đầm Dơi; (2) Huyện Trần Văn Thời; (3) Huyện U Minh; (4) Huyện Cái Nước	1,24	1,24			Quyết định số 338/QĐ-UBND ngày 05/3/2019 của UBND tỉnh về việc chấp thuận chủ trương đầu tư Dự án Nhà máy điện gió Cà Mau 1A.	
5	Đường đầu nối vào khu vực Đầm Thị Tường	Ban Quản lý dự án công trình giao thông	Xã Phong Lạc, Phong Điền; huyện Trần Văn Thời	9,61	9,61			Công văn số 3719/UBND-XD ngày 22/6/2020 của UBND tỉnh về quy hoạch tuyến đường giao thông kết nối vào khu vực Đầm Thị Tường	
TỔNG CỘNG				22,36	21,70	0,66	0,00		



Phụ lục IV

DANH MỤC BỔ SUNG DỰ ÁN CHUYỂN MỤC ĐÍCH SỬ DỤNG RỪNG SANG MỤC ĐÍCH KHÁC
(Kèm theo Tờ trình số 60 /TTr-UBND ngày 26 tháng 6 năm 2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh Cà Mau)

ST T	Tên dự án	Chủ đầu tư	Địa điểm	Diện tích phải chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác (ha)				Văn bản chủ trương	Ghi chú	
				Tổng cộng	Trong đó		Rừng sản xuất			
					Rừng phòng hộ	Rừng sản xuất	Đất có rừng			Đất chưa có rừng
				Đất có rừng	Đất chưa có rừng	Đất có rừng	Đất chưa có rừng			
1	Khu nuôi trình diễn và chuyển giao công nghệ Việt Úc	Công ty TNHH Việt Úc - Ngọc Hiến	Xã Tam Giang Tây, huyện Ngọc Hiến	4,00			3,12	0,88	Quyết định số 191/QĐ-UBND ngày 04/02/2020 của UBND tỉnh về việc chủ trương đầu tư	Tổng diện tích đất thực hiện dự án 16,96 ha, trong đó chuyển mục đích sử dụng đất là 4,00 ha; phần diện tích không chuyển mục đích sử dụng đất là 12,96 ha.
TỔNG SỐ				4,00	0,00	0,00	3,12	0,88		

Số: /2020/NQ-HĐND

Cà Mau, ngày tháng 7 năm 2020

DỰ THẢO

NGHỊ QUYẾT

Ban hành Danh mục điều chỉnh, bổ sung dự án thu hồi đất, chuyển mục đích sử dụng đất và chuyển mục đích sử dụng rừng năm 2020 tỉnh Cà Mau

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH CÀ MAU
KHOÁ IX, KỶ HỌP THỨ MƯỜI HAI**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Đất đai ngày 29 tháng 11 năm 2013;

Căn cứ Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật đất đai;

Căn cứ Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06 tháng 01 năm 2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai;

Xét Tờ trình số /TTr-UBND ngày ... tháng ... năm 2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc ban hành Nghị quyết Danh mục bổ sung dự án thu hồi đất, chuyển mục đích sử dụng đất và chuyển mục đích sử dụng rừng năm 2020 tỉnh Cà Mau; Báo cáo thẩm tra số /BC-KTNS ngày ... tháng ... năm 2020 của Ban Kinh tế - Ngân sách Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Ban hành kèm theo Nghị quyết này Danh mục điều chỉnh, bổ sung dự án thu hồi đất, chuyển mục đích sử dụng đất và chuyển mục đích sử dụng rừng năm 2020 tỉnh Cà Mau, bao gồm:

1. Danh mục điều chỉnh dự án thu hồi đất đã được Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua tại Nghị quyết số 09/2018/NQ-HĐND ngày 07/12/2018 gồm 03 dự án: Điều chỉnh vị trí thực hiện dự án Đường dây 110kV An Xuyên - Vĩnh Thuận; điều chỉnh diện tích đất thực hiện Dự án tạo quỹ đất sạch Khu Công nghiệp Hòa Trung; điều chỉnh tên, diện tích đất, địa điểm thực hiện dự án Trạm biến áp 220kV Năm Căn và đường đường dây 220kV Năm Căn – Cà Mau 2 (*chi tiết tại Phụ lục I kèm theo*).

2. Danh mục bổ sung dự án thu hồi đất năm 2020 gồm 16 dự án, với tổng diện tích đất thu hồi 115,73 ha (*chi tiết tại Phụ lục II kèm theo*).

3. Danh mục bổ sung dự án chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa, đất rừng phòng hộ năm 2020 gồm 05 dự án, với tổng diện tích đất chuyển mục đích 22,36 ha (*chi tiết tại Phụ lục III kèm theo*).

4. Danh mục bổ sung dự án chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác năm 2020 có 01 dự án, với diện tích đất rừng sang mục đích khác là 3,112 ha (*chi tiết tại Phụ lục IV kèm theo*).

Điều 2. Ủy ban nhân dân tỉnh triển khai thực hiện Nghị quyết này; đồng ý chấp thuận thực hiện các công trình, dự án trong năm 2020 và giao UBND các huyện và thành phố Cà Mau cập nhật dự án vào Kế hoạch sử dụng đất năm 2021 cấp huyện.

Điều 3. Thường trực Hội đồng nhân dân, các ban của Hội đồng nhân dân, các Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát quá trình thực hiện Nghị quyết này.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Cà Mau khóa IX, kỳ họp thứ Mười hai thông qua ngày tháng 7 năm 2020, có hiệu lực thi hành từ ngày ... tháng ... năm 2020./.

Nơi nhận:

- UBND Quốc hội;
- Chính phủ;
- Bộ Tư pháp (Cục Kiểm tra VBQPPL);
- Bộ Tài chính;
- Bộ Tài nguyên và Môi trường ;
- TT Tỉnh uỷ;
- UBND tỉnh;
- Ban Thường trực UBMTTQ tỉnh;
- Các Sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- TT. HĐND, UBND huyện, TP. Cà Mau;
- Công thông tin điện tử tỉnh;
- Lưu: VT.....

CHỦ TỊCH

Phụ lục I

DANH MỤC ĐIỀU CHỈNH DỰ ÁN THU HỒI ĐẤT TỈNH CÀ MAU

(Kèm theo Nghị quyết số /NQ-HĐND ngày tháng năm 2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh Cà Mau)

STT	Tên dự án	Chủ đầu tư	Địa điểm	Diện tích đất thu hồi (ha)	Tổng mức vốn dự kiến bồi thường, giải phóng mặt bằng		Văn bản chủ trương	Ghi chú
					Tổng mức vốn (đồng)	Nguồn vốn		
1	Tạo quỹ đất sạch Khu công nghiệp Hòa Trung	Trung tâm Phát triển quỹ đất thực hiện giải phóng mặt bằng	Xã Lương Thế Trân, huyện Cái Nước	138,77	257.816.000.000	Ngân sách tỉnh chi BT, GPMB theo quy định	Quyết định số 2135/QĐ-UBND ngày 09/12/2016 của Chủ tịch UBND tỉnh. Quyết định số 711/QĐ-UBND ngày 25/4/2019 của Chủ tịch UBND tỉnh.	Điều chỉnh diện tích đất thực hiện dự án từ 140ha xuống còn 138,77ha (đăng ký tại Nghị quyết số 09/2018/NQ-HĐND là 140ha). Do trong Nghị quyết đã có diện tích của đường số 1 là 2,37ha (chiều rộng 193m). Tuy nhiên, theo Quyết định số 2135/QĐ-UBND ngày 09/12/2016 của Chủ tịch UBND tỉnh không có diện tích tuyến đường số 1, nên khi triển khai Đồ án gặp nhiều khó khăn về đầu nối hạ tầng. Do đó, Chủ tịch UBND tỉnh ban hành Quyết định số 711/QĐ-UBND ngày 25/4/2019 bổ sung đường số 1 với diện tích 1,13 ha (chiều rộng 93 m). Vì vậy, xin điều chỉnh giảm diện tích đất trong Nghị quyết số 09/2018/NQ-HĐND.
2	Đường dây 110kV An Xuyên - Vĩnh Thuận	Ban Quản lý dự án Điện lực Miền Nam	Khóm 1, Phường Tân Xuyên, thành phố Cà Mau	0,09	982.660.000.000	Vốn doanh nghiệp ứng trước chi BT, GPMB theo quy định	Công văn số 354/UBND-KT ngày 12/01/2018 của UBND tỉnh	Điều chỉnh vị trí các trụ điện số 4, 5, 6, 7 (đăng ký tại Nghị quyết số 09/2018/NQ-HĐND, không làm thay đổi diện tích sử dụng đất). Do vị trí cũ các trụ điện số 4, 5, 6, 7 nằm trong lộ giới đường Võ Văn Kiệt, nay xin điều chỉnh dịch chuyển các trụ điện số 4, 5, 6, 7 ra ngoài phạm vi lộ giới đường Võ Văn Kiệt.

STT	Tên dự án	Chủ đầu tư	Địa điểm	Diện tích đất thu hồi (ha)	Tổng mức vốn dự kiến bồi thường, giải phóng mặt bằng		Văn bản chủ trương	Ghi chú
					Tổng mức vốn (đồng)	Nguồn vốn		
3	Trạm biến áp 220kV Năm Căn và Đường dây 220kV Năm Căn - Cà Mau 2	Tổng Công ty Truyền tải điện Quốc gia (EVNNPT)	(1) Xã Khánh An, huyện U Minh; (2) Xã Khánh Bình và Khánh Bình Đông, huyện Trần Văn Thời; (3) Xã Việt Thắng, huyện Phú Tân; (4) 04 xã: Hưng Mỹ, Hòa Mỹ, Tân Hưng Đông, Trần Thới, huyện Cái Nước (5) Huyện Năm Căn	8,20	982.660.000.000	Vốn doanh nghiệp ứng trước chi BT, GPMB theo quy định	Quyết định số 115/QĐ-EVNNPT ngày 02/08/2019 của Tổng Công ty truyền tải điện Quốc gia về việc phê duyệt dự án	Đường dây 220kV Cà Mau 2 - Năm Căn với diện tích 11,10 ha tại huyện Năm Căn đã có trong Nghị quyết số 09/2018/NQ-HĐND ngày 07/12/2018. Đến khi Chủ đầu tư triển khai thực hiện thì phát hiện Dự án đăng ký không khớp theo Quyết định số 115/QĐ-EVNNPT. Nguyên nhân là do khi đăng ký dự án căn cứ theo CV số 4673/UBND-KT ngày 15/6/2017, thể hiện tên Đường dây 220kV Cà Mau 2 - Năm Căn; còn phần diện tích là 11 ha tại huyện Năm Căn theo đề xuất của địa phương. Đến ngày 02/8/2019, Chủ đầu tư phê duyệt dự án điều chỉnh tên, diện tích.
TỔNG SỐ				147,06	1.965.320.000.000			

Phụ lục II

BỔ SUNG DANH MỤC DỰ ÁN THU HỒI ĐẤT NĂM 2020 TỈNH CÀ MAU

(Kèm theo Nghị quyết số /NQ-HĐND ngày tháng năm 2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh Cà Mau)

Đơn vị tính: ha

STT	Tên dự án	Chủ đầu tư	Địa điểm	Diện tích thu hồi đất (ha)	Tổng mức vốn dự kiến bồi thường, giải phóng mặt bằng		Văn bản chủ trương	Ghi chú
					Tổng mức vốn (đồng)	Nguồn vốn		
A	Dự án có nguồn vốn từ ngân sách cấp tỉnh chi bồi thường, GPMB		6	34,60	166.821.650.706			
1	Bệnh viện Đa khoa tỉnh Cà Mau (quy mô 1.200 giường)	Trung tâm Phát triển quỹ đất thực hiện giải phóng mặt bằng	Khóm 6, phường 6 và khóm 7, phường 7, thành phố Cà Mau	9,20	41.230.463.000	Ngân sách tỉnh chi BT, GPMB theo quy định	Thông báo số 540/TB-VP ngày 27/3/2020 của Văn phòng UBND tỉnh, Thông báo số 1335/TB-VP ngày 29/5/2020 của Văn phòng UBND tỉnh	Tổng diện tích thực hiện dự án là 12,15 ha, trong đó có 2,95 ha thuộc diện tích 4,5 ha đang thực hiện bồi thường giải phóng mặt bằng tại Nghị quyết số 09/2018/NQ-HĐND ngày 07/12/2018 của HĐND tỉnh.
2	Xây dựng các Trung tâm thuộc lĩnh vực y tế	Trung tâm Phát triển quỹ đất thực hiện bồi thường, giải phóng mặt bằng	Khóm 6, phường 6, thành phố Cà Mau	1,58	11.489.489.000	Quỹ phát triển đất tỉnh	Công văn số 8946/UBND-NNTN ngày 29/11/2019 của UBND tỉnh; Quyết định số 1026/QĐ-UBND ngày 27/6/2018 của UBND tỉnh về việc	

STT	Tên dự án	Chủ đầu tư	Địa điểm	Diện tích thu hồi đất (ha)	Tổng mức vốn dự kiến bồi thường, giải phóng mặt bằng		Văn bản chủ trương	Ghi chú
					Tổng mức vốn (đồng)	Nguồn vốn		
3	Đầu tư xây dựng các tuyến đường giao thông, canh xanh thuộc các Trung tâm Khu vực y tế	Ban Quản lý dự án công trình giao thông	Khóm 6, phường 6 và khóm 7, phường 7, thành phố Cà Mau	9,26	88.685.199.000	Quỹ phát triển đất tỉnh	Công văn số 8946/UBND-NNTN ngày 29/11/2019 của UBND tỉnh; Quyết định số 1026/QĐ-UBND ngày 27/6/2018 của UBND tỉnh về việc	Phần diện tích đất trình chưa tổng diện tích 1,55 ha (thuộc diện tích 4,5 ha) đang thực hiện bồi thường giải phóng mặt bằng.
4	Cầu Dinh Hạn	UBND huyện Ngọc Hiển	Xã Tân Ân, huyện Ngọc Hiển	0,30	1.116.900.000	Vốn Xổ số kiến thiết	Quyết định số 1793/QĐ-UBND ngày 18/10/2019 của UBND tỉnh về việc chủ trương đầu tư Dự án xây dựng mới Cầu Dinh Hạn	
5	Trụ sở hành chính xã Nguyễn Việt Khái	UBND huyện Phú Tân	Áp Gò Công Đông, xã Nguyễn Việt Khái, huyện Phú Tân	0,66	291.345.000	Ngân sách tỉnh	Quyết định số 1490/QĐ-UBND ngày 08/10/2015 của UBND tỉnh về việc phê duyệt chủ trương đầu tư xây dựng công trình Trụ sở hành chính xã Nguyễn Việt Khái	
6	Đường đầu nối vào khu vực Đầm Thị Tường	Ban Quản lý dự án công trình giao thông	Xã Phong Lạc, Phong Điền, huyện Trần Văn Thời	13,60	24.008.254.706	Ngân sách tỉnh	Công văn số 3719/UBND-XD ngày 22/6/2020 của UBND tỉnh về quy hoạch tuyến đường giao thông kết nối vào khu vực Đầm Thị Tường	
B	Dự án có nguồn vốn từ ngân sách cấp huyện chi bồi thường, GPMB		1	0,05	610.000.000			

STT	Tên dự án	Chủ đầu tư	Địa điểm	Diện tích thu hồi đất (ha)	Tổng mức vốn dự kiến bồi thường, giải phóng mặt bằng		Văn bản chủ trương	Ghi chú
					Tổng mức vốn (đồng)	Nguồn vốn		
1	Khu tái định cư Khóm 6, phường 9, thành phố Cà Mau	UBND thành phố Cà Mau	Khóm 6, phường 9, thành phố Cà Mau	0,05	610.000.000	Ngân sách thành phố Cà Mau	Công văn số 2671/UBND-NNTN ngày 19/4/2019 của UBND tỉnh; Quyết định số 298/QĐ-UBND ngày 04/09/2015 của UBND thành phố Cà Mau về việc phê duyệt báo cáo kinh tế kỹ thuật; Quyết định số 17/QĐ-UBND ngày 04/3/2020 của UBND tỉnh về việc điều chỉnh Quyết định số 75/QĐ-UBND ngày 07/8/2012 của UBND tỉnh về việc thu hồi đất của Ban Chỉ huy Quân sự thành phố Cà Mau tại Khóm 6, Phường 9, thành phố Cà Mau và giao đất cho UBND thành phố Cà Mau.	
C	Dự án từ vốn doanh nghiệp ứng trước chi bồi thường, GPMB		9	81,08	218.283.644.000			
1	Khu đô thị thị trấn Cái Nước	Mời gọi đầu tư	Khóm 2, thị trấn Cái Nước, huyện Cái Nước	35,20	124.000.000.000	Vốn doanh nghiệp chi BT, GPMB	Công văn số 8096/UBND-XD ngày 30/10/2019 của UBND tỉnh về việc ý tưởng đầu tư các dự án trên địa bàn tỉnh	

STT	Tên dự án	Chủ đầu tư	Địa điểm	Diện tích thu hồi đất (ha)	Tổng mức vốn dự kiến bồi thường, giải phóng mặt bằng		Văn bản chủ trương	Ghi chú
					Tổng mức vốn (đồng)	Nguồn vốn		
2	Khu dân cư khóm 7 và khóm 8, thị trấn Thới Bình	Mời gọi đầu tư	Khóm 7 và khóm 8, thị trấn Thới Bình, huyện Thới Bình	11,36	69.230.000.000	Vốn doanh nghiệp chi BT, GPMB	Công văn số 9467/UBND-XD ngày 19/12/2019 của UBND tỉnh về việc đầu tư khu dân cư khóm 7 và khóm 8 thị trấn Thới Bình, huyện Thới Bình	
3	Trạm 110kV Định Bình và Nhánh rẽ 110kV Định Bình	Tổng Công ty Điện lực Miền Nam	Xã Định Bình, thành phố Cà Mau	0,39	96.200.000	Vốn doanh nghiệp chi BT, GPMB	Công văn số 8903/UBND-KT ngày 07/11/2018 của UBND tỉnh thỏa thuận vị trí xây dựng trạm và hướng tuyến đường dây; Quyết định số 2321/QĐ-EVN SPC ngày 19/7/2019 của Tổng Cty Điện lực MN về việc phê duyệt báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng Công trình: Trạm 110kV Định Bình và nhánh rẽ trạm 110kV Định Bình.	
4	Nhà máy điện gió Cà Mau 1A (hạng mục Nhà quản lý vận hành, Trạm biến áp năng áp 22/220kV, Đường dây đầu nối)	Công ty CP Năng lượng Cà Mau 1A	(1) Xã Nguyễn Huân, huyện Đầm Dơi; (2) Huyện Trần Văn Thời; (3) Huyện U Minh; (4) Huyện Cái Nước	10,89	13.475.811.000	Vốn doanh nghiệp chi BT, GPMB	Quyết định số 338/QĐ-UBND ngày 05/3/2019 của UBND tỉnh về việc chấp thuận chủ trương đầu tư Dự án Nhà máy điện gió Cà Mau 1A	

STT	Tên dự án	Chủ đầu tư	Địa điểm	Diện tích thu hồi đất (ha)	Tổng mức vốn dự kiến bồi thường, giải phóng mặt bằng		Văn bản chủ trương	Ghi chú
					Tổng mức vốn (đồng)	Nguồn vốn		
5	Nhà máy điện gió Cà Mau 1B (hạng mục đường dây đầu nối)	Công ty CP Năng lượng Cà Mau 1B	Xã Nguyễn Huệ, huyện Đầm Dơi	2,08	2.827.211.000	Vốn doanh nghiệp chi BT, GPMB	Quyết định số 339/QĐ-UBND ngày 05/3/2019 của UBND tỉnh về việc chấp thuận chủ trương đầu tư Dự án Nhà máy điện gió Cà Mau 1B	
6	Nhà máy điện gió Cà Mau 1C (hạng mục đường dây đầu nối)	Công ty CP Năng lượng Cà Mau 1C	Xã Nguyễn Huệ, huyện Đầm Dơi	2,08	2.827.211.000	Vốn doanh nghiệp chi BT, GPMB	Quyết định số 340/QĐ-UBND ngày 05/3/2019 của UBND tỉnh về việc chấp thuận chủ trương đầu tư Dự án Nhà máy điện gió Cà Mau 1C	
7	Nhà máy điện gió Cà Mau 1D (hạng mục đường dây đầu nối)	Công ty CP Năng lượng Cà Mau 1D	Xã Nguyễn Huệ, huyện Đầm Dơi	2,08	2.827.211.000	Vốn doanh nghiệp chi BT, GPMB	Quyết định số 341/QĐ-UBND ngày 05/3/2019 của UBND tỉnh về việc chấp thuận chủ trương đầu tư Dự án Nhà máy điện gió Cà Mau 1D	
8	Khu nhà ở và chợ thị trấn Rạch Gốc, huyện Ngọc Hiển, tỉnh Cà Mau	Liên doanh Công ty CP Khai Long và Công ty TNHH Bất động sản 30/4	Khóm 1, thị trấn Rạch Gốc, huyện Ngọc Hiển	0,04		Vốn doanh nghiệp chi BT, GPMB	Quyết định số 2124/QĐ-UBND ngày 27/12/2017 của UBND tỉnh về việc điều chỉnh chủ trương đầu tư Dự án; Quyết định số 868/QĐ-UBND ngày 15/5/2017 của UBND tỉnh về việc chấp thuận chủ trương đầu tư dự án.	

STT	Tên dự án	Chủ đầu tư	Địa điểm	Diện tích thu hồi đất (ha)	Tổng mức vốn dự kiến bồi thường, giải phóng mặt bằng		Văn bản chủ trương	Ghi chú
					Tổng mức vốn (đồng)	Nguồn vốn		
9	Khu nuôi trình diễn và chuyển giao công nghệ Việt Úc	Công ty TNHH Việt Úc - Ngọc Hiến	Xã Tam Giang Tây, huyện Ngọc Hiến	16,96	3.000.000.000	Vốn doanh nghiệp chi BT, GPMB	Quyết định số 191/QĐ-UBND ngày 04/02/2020 của UBND tỉnh về việc chủ trương đầu tư	
TỔNG CỘNG			16	115,73	385.715.294.706			

Phụ lục III

BỔ SUNG DANH MỤC DỰ ÁN CHUYỂN MỤC ĐÍCH SỬ DỤNG ĐẤT NĂM 2020 TỈNH CÀ MAU
 (Kèm theo Nghị quyết số /NQ-HĐND ngày tháng năm 2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh Cà Mau)

Đơn vị tính: ha

STT	Tên dự án	Chủ đầu tư	Địa điểm	Diện tích phải chuyển mục đích sử dụng đất (ha)			Văn bản chủ trương	Ghi chú
				Tổng cộng	Trong đó			
					Đất trồng lúa	Đất rừng phòng hộ		
1	Trụ sở hành chính xã Nguyễn Việt Khái	UBND huyện Phú Tân	Áp Gò Công Đông, xã Nguyễn Việt Khái, huyện Phú Tân	0,66		0,66	Quyết định số 1490/QĐ-UBND ngày 08/10/2015 của UBND tỉnh về chủ trương đầu tư; Quyết định số 1867/QĐ-UBND ngày 08/11/2017 của UBND tỉnh về phê duyệt PA BT, GPMB.	
2	Khu dân cư nhóm 7 và nhóm 8, thị trấn Thới Bình	Mời gọi đầu tư	Khóm 7 và khóm 8, thị trấn Thới Bình, huyện Thới Bình	9,82	9,82		Công văn số 9467/UBND-XD ngày 19/12/2019 của UBND tỉnh về việc đầu tư khu dân cư nhóm 7 và nhóm 8 thị trấn Thới Bình, huyện Thới Bình	
3	Trạm biến áp 220kV Năm Căn và Đường dây 220kV Năm Căn - Cà Mau 2	Tổng Công ty Truyền tải điện Quốc gia (EVNNPT)	(1) Xã Khánh An, huyện U Minh; (2) Xã Khánh Bình và Khánh Bình Đông, huyện Trần Văn Thời; (3) Xã Việt Thắng, huyện Phú Tân; (4) 04 xã: Hưng Mỹ, Hòa Mỹ, Tân Hưng Đông, Trần Thới, huyện Cái Nước (5) Huyện Năm Căn	1,03	1,03		Quyết định số 115/QĐ-EVNNPT ngày 02/08/2019 của Tổng Công ty truyền tải điện Quốc gia về việc phê duyệt dự án	

STT	Tên dự án	Chủ đầu tư	Địa điểm	Diện tích phải chuyển mục đích sử dụng đất (ha)				Văn bản chủ trương	Ghi chú
				Tổng cộng	Trong đó				
					Đất trồng lúa	Đất rừng phòng hộ	Đất rừng đặc dụng		
4	Nhà máy điện gió Cà Mau 1A (hạng mục Nhà quản lý vận hành, Trạm biến áp năng áp 22/220kV, Đường dây đấu nối)	Công ty CP Năng lượng Cà Mau 1A	(1) Xã Nguyễn Huân, huyện Đầm Dơi; (2) Huyện Trần Văn Thời; (3) Huyện U Minh; (4) Huyện Cái Nước	1,24	1,24			Quyết định số 338/QĐ-UBND ngày 05/3/2019 của UBND tỉnh về việc chấp thuận chủ trương đầu tư Dự án Nhà máy điện gió Cà Mau 1A.	
5	Đường đấu nối vào khu vực Đầm Thị Tường	Ban Quản lý dự án công trình giao thông	Xã Phong Lạc, Phong Điền, huyện Trần Văn Thời	9,61	9,61			Công văn số 5719/UBND-XT ngày 22/6/2020 của UBND tỉnh về quy hoạch tuyến đường giao thông kết nối vào khu vực Đầm Thị Tường.	
TỔNG CỘNG				22,36	21,70	0,66	0,00		

Phụ lục IV

DANH MỤC BỔ SUNG DỰ ÁN CHUYỂN MỤC ĐÍCH SỬ DỤNG RỪNG SANG MỤC ĐÍCH KHÁC
 (Kèm theo Nghị quyết số /NQ-HĐND ngày tháng năm 2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh Cà Mau)

STT	Tên dự án	Chủ đầu tư	Địa điểm	Diện tích phải chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác (ha)				Văn bản chủ trương	Ghi chú	
				Tổng cộng	Trong đó					
					Rừng phòng hộ		Rừng sản xuất			
					Đất có rừng	Đất chưa có rừng	Đất có rừng			Đất chưa có rừng
1	Khu nuôi trình diễn và chuyển giao công nghệ Việt Úc	Công ty TNHH Việt Úc - Ngọc Hiển	Xã Tam Giang Tây, huyện Ngọc Hiển	4,00			3,12	0,88	Quyết định số 191/QĐ-UBND ngày 04/02/2020 của UBND tỉnh về việc chủ trương đầu tư	Tổng diện tích đất thực hiện dự án 16,96 ha, trong đó chuyển mục đích sử dụng đất là 4,00 ha; phần diện tích không chuyển mục đích sử dụng đất là 12,96 ha.
TỔNG SỐ				4,00	0,00	0,00	3,12	0,88		

TỜ TRÌNH

Về việc ban hành Nghị quyết Danh mục điều chỉnh, bổ sung dự án thu hồi đất, chuyển mục đích sử dụng đất và chuyển mục đích sử dụng rừng năm 2020 trên địa bàn tỉnh Cà Mau

Kính gửi: Ủy ban nhân dân tỉnh.

Thực hiện quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015, Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14/5/2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật và Công văn số 08/HĐND-TT ngày 03/02/2020 của Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, Ủy ban nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét, ban hành “Nghị quyết Danh mục điều chỉnh, bổ sung dự án thu hồi đất, chuyển mục đích sử dụng đất và chuyển mục đích sử dụng rừng năm 2020 trên địa bàn tỉnh Cà Mau”, cụ thể như sau:

I. SỰ CẦN THIẾT BAN HÀNH

Thực hiện Luật Đất đai ngày 29/11/2013, Luật Lâm nghiệp ngày 15/11/2017, Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai và Nghị định số 156/2018/NĐ-CP ngày 16/11/2018 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Lâm nghiệp; theo đó, các dự án có thu hồi đất, chuyển mục đích sử dụng đất, chuyển mục đích sử dụng rừng để phát triển kinh tế - xã hội phải được lập thành Danh mục dự án thu hồi đất, chuyển mục đích sử dụng đất, chuyển mục đích sử dụng rừng trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, trình Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua.

Qua kết quả thực hiện Danh mục dự án thu hồi đất, chuyển mục đích sử dụng đất và chuyển mục đích sử dụng rừng qua các năm 2018, 2019 và 2020, tỉnh Cà Mau có phát sinh một số công trình, dự án trên địa bàn của các huyện và thành phố Cà Mau cần phải điều chỉnh, bổ sung. Vì vậy, để có cơ sở triển khai thực hiện các công trình, dự án phát sinh trong năm 2020, cần phải điều chỉnh, bổ sung công trình, dự án vào Danh mục thu hồi đất, chuyển mục đích sử dụng đất và chuyển mục đích sử dụng rừng năm 2020 trên địa bàn tỉnh Cà Mau.

Do đó, việc xây dựng, ban hành Nghị quyết Danh mục điều chỉnh, bổ sung các dự án thu hồi đất, chuyển mục đích sử dụng đất và chuyển mục đích sử dụng rừng năm 2020 trên địa bàn tỉnh Cà Mau, làm cơ sở pháp lý để triển khai thực hiện các dự án là cần thiết và đúng quy định của pháp luật.

II. MỤC ĐÍCH, QUAN ĐIỂM XÂY DỰNG VĂN BẢN

1. Nghị quyết là cơ sở pháp lý trong việc triển khai thực hiện các dự án đầu tư cần thu hồi đất, chuyển mục đích sử dụng đất, chuyển mục đích sử dụng rừng trong năm 2020 trên địa bàn tỉnh Cà Mau.

2. Đảm bảo tính thống nhất, đồng bộ của hệ thống văn bản quy phạm pháp luật, phù hợp với quy định của pháp luật về đất đai.

III. QUÁ TRÌNH XÂY DỰNG DỰ THẢO VĂN BẢN

Thực hiện ý kiến của Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh tại Công văn số 08/HĐND-TT ngày 03/02/2020, Ủy ban nhân dân tỉnh đã giao Sở Tài nguyên và Môi trường chủ trì, phối hợp với sở, ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố Cà Mau tham mưu xây dựng dự thảo Nghị quyết, tổ chức lấy ý kiến đóng góp và đăng tải trên Cổng Thông tin điện tử theo quy định. Sau khi hết thời gian lấy ý kiến, cơ quan chủ trì soạn thảo đã hoàn chỉnh dự thảo. Căn cứ kết quả thẩm định của Sở Tư pháp (tại Báo cáo số 94/BC-STP ngày 17/3/2020), cơ quan soạn thảo đã tiếp thu, hoàn chỉnh dự thảo Nghị quyết theo quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015.

IV. BỐ CỤC VÀ NỘI DUNG CƠ BẢN CỦA DỰ THẢO VĂN BẢN

1. Bố cục:

Dự thảo Nghị quyết gồm có 03 Điều: thông qua danh mục điều chỉnh, bổ sung dự án thu hồi đất, chuyển mục đích sử dụng đất và chuyển mục đích sử dụng rừng; việc triển khai thực hiện; việc giám sát quá trình thực hiện.

2. Nội dung cơ bản:

2.1. Danh mục điều chỉnh dự án thu hồi đất đã được Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua tại Nghị quyết số 09/2018/NQ-HĐND ngày 07/12/2018, gồm 03 dự án, với diện tích đất 147,06 ha (Số liệu chi tiết tại Phụ lục I kèm theo):

- Dự án tạo quỹ đất sạch Khu công nghiệp Hòa Trung: Điều chỉnh diện tích đất thực hiện dự án từ 140ha xuống còn 138,77ha (đăng ký tại Nghị quyết số 09/2018/NQ-HĐND là 140ha theo Công văn số 1399/UBND-NNTN ngày 24/02/2017 của UBND tỉnh).

Lý do: Tại Nghị quyết số 09/2018/NQ-HĐND đã có diện tích của đường số 1 là 2,37ha, chiều rộng mặt đường là 193m. Tuy nhiên, theo Quyết định số 2135/QĐ-UBND ngày 09/12/2016 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc phê duyệt Đồ án điều chỉnh cục bộ Quy hoạch phân khu Khu công nghiệp Hòa Trung tỷ lệ 1/2000, huyện Cái Nước, tỉnh Cà Mau thì không có diện tích phần đường số 1, nên khi triển khai Đồ án gặp nhiều khó khăn về đầu nối hạ tầng. Do đó, Chủ tịch UBND tỉnh ban hành Quyết định số 711/QĐ-UBND ngày 25/4/2019 về việc phê

duyet Đồ án điều chỉnh cục bộ Quy hoạch phân khu Khu công nghiệp Hòa Trung tỷ lệ 1/2000, huyện Cái Nước, tỉnh Cà Mau, theo đó bổ sung đường số 1 với diện tích 1,13 ha, với chiều rộng là 93m. Vì vậy, việc xin điều chỉnh giảm diện tích đất thu hồi của dự án theo Nghị quyết số 09/2018/NQ-HĐND để phù hợp theo các Quyết định đã ban hành.

- Dự án Đường dây 110kV An Xuyên – Vĩnh Thuận: Điều chỉnh vị trí các trụ điện số 4, 5, 6, 7 (đăng ký tại Nghị quyết số 09/2018/NQ-HĐND, việc điều chỉnh vị trí các trụ điện này không làm thay đổi diện tích sử dụng đất).

Lý do: vị trí cũ các trụ điện số 4, 5, 6, 7 nằm trong lộ giới đường Võ Văn Kiệt, nay xin điều chỉnh dịch chuyển các trụ điện số 4, 5, 6, 7 ra ngoài phạm vi lộ giới đường Võ Văn Kiệt, đã được Chủ tịch UBND tỉnh chấp thuận tại Công văn số 354/UBND-KT ngày 12/01/2018.

- Dự án Trạm biến áp 220kV Năm Căn và đường dây 220kV Năm Căn – Cà Mau 2: Điều chỉnh tên, địa điểm, diện tích đất (đăng ký tại Nghị quyết số 09/2018/NQ-HĐND là Đường dây 220kV Cà Mau 2 - Năm Căn tại huyện Năm Căn, với diện tích đất là 11,10ha).

Lý do: tại thời điểm đăng ký dự án vào Danh mục căn cứ theo Công văn số 4673/UBND-KT ngày 15/6/2017 của UBND tỉnh và văn bản đăng ký dự án của UBND huyện Năm Căn. Đến ngày 02/8/2019, Tổng Công ty Truyền tải điện quốc gia ban hành Quyết định số 115/QĐ-EVNNPT phê duyệt dự án đầu tư, điều chỉnh tên dự án, địa điểm và diện tích đất thực hiện dự án.

2.2. Danh mục bổ sung dự án cần thu hồi đất năm 2020 trên địa bàn tỉnh Cà Mau:

Bổ sung 16 dự án thu hồi đất, với tổng diện tích đất 115,73 ha. Trong đó:

- 06 dự án thu hồi đất do vốn ngân sách tỉnh chi bồi thường, giải phóng mặt bằng, dự kiến 166.821.650.706 đồng, với diện tích đất thu hồi 34,60 ha;

- 01 dự án thu hồi đất do vốn ngân sách cấp huyện chi bồi thường, giải phóng mặt bằng, dự kiến 610.000.000 đồng, với diện tích đất thu hồi 0,05 ha

- 09 dự án thu hồi đất do doanh nghiệp ứng vốn chi bồi thường, giải phóng mặt bằng, tổng cộng 218.283.644.000 đồng, với diện tích đất thu hồi 81,08 ha;

(Số liệu chi tiết tại Phụ lục II kèm theo)

2.3. Dự án phải chuyển mục đích sử dụng đất:

Bổ sung 05 dự án chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa và đất rừng phòng hộ sang đất phi nông nghiệp, với tổng diện tích đất 22,36 ha. Trong đó:

- 04 dự án chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa sang mục đích khác để thực hiện dự án, với tổng diện tích 21,70 ha;

- 01 dự án chuyển mục đích sử dụng đất rừng phòng hộ sang mục đích khác để thực hiện dự án, với tổng diện tích 0,66 ha.

(Số liệu chi tiết tại Phụ lục III kèm theo)

2.4. Dự án phải chuyển mục đích sử dụng rừng:

Bổ sung 01 dự án chuyển mục đích sử dụng rừng sản xuất sang mục đích khác, với tổng diện tích đất 3,12 ha.

(Số liệu chi tiết tại Phụ lục III kèm theo)

Qua kết quả rà soát, 04 dự án Nhà máy điện gió Cà Mau 1A, 1B, 1C, 1D có chuyển mục đích sử dụng đất rừng sản xuất không có cây rừng. Theo Công văn số 1425/TCLN-PCTT ngày 13/9/2019 của Tổng cục Lâm nghiệp nêu “Đối với dự án cần chuyển mục đích sử dụng rừng và đất lâm nghiệp, thì chỉ căn cứ vào hiện trạng diện tích đất có rừng để thực hiện theo quy định của pháp luật về lâm nghiệp”; theo Biên bản số 37/BB-STNMT ngày 25/6/2020, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn khẳng định “Đối với diện tích chuyển mục đích sử dụng đất lâm nghiệp không có cây rừng thực hiện theo quy định của pháp luật về Luật đất đai”. Vì vậy, đối với 04 dự án nêu trên Sở Tài nguyên và Môi trường đề xuất UBND tỉnh trình HĐND tỉnh thông qua dự án cần thu hồi đất.

Sở Tài nguyên và Môi trường kính trình UBND tỉnh xem xét, trình HĐND tỉnh thông qua tại kỳ họp thứ Mười hai *(kèm theo Danh mục bổ sung dự án thu hồi đất, chuyển mục đích sử dụng đất và chuyển mục đích sử dụng rừng năm 2020 tỉnh Cà Mau. Tờ trình này thay thế Tờ trình số 126/ TTr-STNMT ngày 19/3/2020 và Tờ trình 270/TTr-STNMT ngày 09/6/2020 của Sở Tài nguyên và Môi trường)*.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Giám đốc Sở (Báo cáo);;
- Lưu: VT, QLDD (Đào).

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**



Phan Văn Minh



Phụ lục I

DANH MỤC ĐIỀU CHỈNH DỰ ÁN THU HỒI ĐẤT TỈNH CÀ MAU

(Kèm theo Tờ trình số 292 /TTr-STNMT ngày 25 tháng 6 năm 2020 của Sở Tài nguyên và Môi trường)

STT	Tên dự án	Chủ đầu tư	Địa điểm	Diện tích đất thu hồi (ha)	Tổng mức vốn dự kiến bồi thường,		Văn bản chủ trương	Ghi chú
					Tổng mức vốn (đồng)	Nguồn vốn		
1	Tạo quỹ đất sạch Khu công nghiệp Hòa Trung	Trung tâm Phát triển quỹ đất thực hiện giải phóng mặt bằng	Xã Lương Thế Trân, huyện Cái Nước	138,77	257.816.000.000	Ngân sách tỉnh chi BT, GPMB theo quy định	Quyết định số 2135/QĐ-UBND ngày 09/12/2016 của Chủ tịch UBND tỉnh. Quyết định số 711/QĐ-UBND ngày 25/4/2019 của Chủ tịch UBND tỉnh.	Điều chỉnh diện tích đất thực hiện dự án từ 140ha xuống còn 138,77ha (đăng ký tại Nghị quyết số 09/2018/NQ-HĐND là 140ha). Do trong Nghị quyết đã có diện tích của đường số 1 là 2,37ha (chiều rộng 193m). Tuy nhiên, theo Quyết định số 2135/QĐ-UBND ngày 09/12/2016 của Chủ tịch UBND tỉnh không có diện tích tuyến đường số 1, nên khi triển khai Đồ án gặp nhiều khó khăn về dấu nổi hạ tầng. Do đó, Chủ tịch UBND tỉnh ban hành Quyết định số 711/QĐ-UBND ngày 25/4/2019 bổ sung đường số 1 với diện tích 1,13 ha (chiều rộng 93 m). Vì vậy, xin điều chỉnh giảm diện tích đất trong Nghị quyết số 09/2018/NQ-HĐND.
2	Đường dây 110kV An Xuyên - Vĩnh Thuận	Ban Quản lý dự án Điện lực Miền Nam	Khóm 1, Phường Tân Xuyên, thành phố Cà Mau	0,09	982.660.000.000	Vốn doanh nghiệp ứng trước chi BT, GPMB theo quy định	Công văn số 354/UBND-KT ngày 12/01/2018 của UBND tỉnh	Điều chỉnh vị trí các trụ điện số 4, 5, 6, 7 (đăng ký tại Nghị quyết số 09/2018/NQ-HĐND, không làm thay đổi diện tích sử dụng đất). Do vị trí cũ các trụ điện số 4, 5, 6, 7 nằm trong lộ giới đường Võ Văn Kiệt, nay xin điều chỉnh dịch chuyển các trụ điện số 4, 5, 6, 7 ra ngoài phạm vi lộ giới đường Võ Văn Kiệt..

3	Trạm biến áp 220kV Năm Căn và Đường dây 220kV Năm Căn - Cà Mau 2	Tổng Công ty Truyền tải điện Quốc gia (EVNNPT)	(1) Xã Khánh An, huyện U Minh; (2) Xã Khánh Bình và Khánh Bình Đông, huyện Trần Văn Thời; (3) Xã Việt Thắng, huyện Phú Tân; (4) 04 xã: Hưng Mỹ, Hòa Mỹ, Tân Hưng Đông, Trần Thới, huyện Cái Nước (5) Huyện Năm Căn	8,20	982.660.000.000	Vốn doanh nghiệp ứng trước chi BT, GPMB theo quy định	Quyết định số 115/QĐ-EVNNPT ngày 02/08/2019 của Tổng Công ty truyền tải điện Quốc gia về việc phê duyệt dự án	Đường dây 220kV Cà Mau 2 - Năm Căn với diện tích 11,10 ha tại huyện Năm Căn đã có trong Nghị quyết số 09/2018/NQ-HĐND ngày 07/12/2018. Đến khi Chủ đầu tư triển khai thực hiện thì phát hiện Dự án đăng ký không khớp theo Quyết định số 115/QĐ-EVNNPT. Nguyên nhân là do khi đăng ký dự án căn cứ theo CV số 4673/UBND-KT ngày 15/6/2017, thể hiện tên Đường dây 220kV Cà Mau 2 - Năm Căn; còn phần diện tích là 11 ha tại huyện Năm Căn theo đề xuất của địa phương. Đến ngày 02/8/2019, Chủ đầu tư phê duyệt dự án điều chỉnh tên, diện tích.
TỔNG SỐ				147,06	2.223.136.000.000			



Phụ lục II

BỔ SUNG DANH MỤC DỰ ÁN THU HỒI ĐẤT NĂM 2020 TỈNH CÀ MAU

Kèm theo Tờ trình số 292 /TTr-STNMT ngày 25 tháng 6 năm 2020 của Sở Tài nguyên và Môi trường)

Đơn vị tính: ha

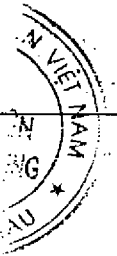
STT	Tên dự án	Chủ đầu tư	Địa điểm	Diện tích thu hồi đất (ha)	Tổng mức vốn dự kiến bồi thường, giải phóng mặt bằng		Văn bản chủ trương	Ghi chú
					Tổng mức vốn (đồng)	Nguồn vốn		
A	Dự án có nguồn vốn từ ngân sách cấp tỉnh chi bồi thường, GPMB		6	34,60	166.821.650.706			
1	Bệnh viện Đa khoa tỉnh Cà Mau (quy mô 1.200 giường)	Trung tâm Phát triển quỹ đất thực hiện giải phóng mặt bằng	Khóm 6, phường 6 và khóm 7, phường 7, thành phố Cà Mau	9,20	41.230.463.000	Ngân sách tỉnh chi BT, GPMB theo quy định	Thông báo số 540/TB-VP ngày 27/3/2020 của Văn phòng UBND tỉnh, Thông báo số 1335/TB-VP ngày 29/5/2020 của Văn phòng UBND tỉnh	Phần diện tích chưa tổng diện tích 2,95 ha (thuộc diện tích 4,5 ha) đang thực hiện bồi thường giải phóng mặt bằng.
2	Xây dựng các Trung tâm thuộc lĩnh vực y tế	Trung tâm Phát triển quỹ đất thực hiện bồi thường, giải phóng mặt bằng	Khóm 6, phường 6, thành phố Cà Mau	1,58	11.489.489.000	Quỹ phát triển đất tỉnh	Công văn số 8946/UBND-NNTN ngày 29/11/2019 của UBND tỉnh; Quyết định số 1026/QĐ-UBND ngày 27/6/2018 của UBND tỉnh về việc	
3	Đầu tư xây dựng các tuyến đường giao thông, canh xanh thuộc các Trung tâm Khu vực y tế	Ban Quản lý dự án công trình giao thông	Khóm 6, phường 6 và khóm 7, phường 7, thành phố Cà Mau	9,26	88.685.199.000	Quỹ phát triển đất tỉnh	Công văn số 8946/UBND-NNTN ngày 29/11/2019 của UBND tỉnh; Quyết định số 1026/QĐ-UBND ngày 27/6/2018 của UBND tỉnh về việc	Phần diện tích đất trình chưa tổng diện tích 1,55 ha (thuộc diện tích 4,5 ha) đang thực hiện bồi thường giải phóng mặt bằng.

STT	Tên dự án	Chủ đầu tư	Địa điểm	Diện tích thu hồi đất (ha)	Tổng mức vốn dự kiến bồi thường, giải phóng mặt bằng		Văn bản chủ trương	Ghi chú
					Tổng mức vốn (đồng)	Nguồn vốn		
4	Cầu Dinh Hạn	UBND huyện Ngọc Hiến	Xã Tân Ân, huyện Ngọc Hiến	0,30	1.116.900.000	Vốn Xổ số kiến thiết	Quyết định số 1793/QĐ-UBND ngày 18/10/2019 của UBND tỉnh về việc chủ trương đầu tư Dự án xây dựng mới Cầu Dinh Hạn	
5	Trụ sở hành chính xã Nguyễn Việt Khái	UBND huyện Phú Tân	Áp Gò Công Đông, xã Nguyễn Việt Khái, huyện Phú Tân	0,66	291.345.000	Ngân sách tỉnh	Quyết định số 1490/QĐ-UBND ngày 08/10/2015 của UBND tỉnh về việc phê duyệt chủ trương đầu tư xây dựng công trình Trụ sở hành chính xã Nguyễn Việt Khái	
6	Đường đầu nối vào khu vực Đầm Thị Tường	Ban Quản lý dự án công trình giao thông	Xã Phong Lạc, Phong Điền, huyện Trần Văn Thời	13,60	24.008.254.706	Ngân sách tỉnh	Công văn số 3719/UBND-XD ngày 22/6/2020 của UBND tỉnh về quy hoạch tuyến đường giao thông kết nối vào khu vực Đầm Thị Tường	
B	Dự án có nguồn vốn từ ngân sách cấp huyện chi bồi thường, GPMB		1	0,05	610.000.000			

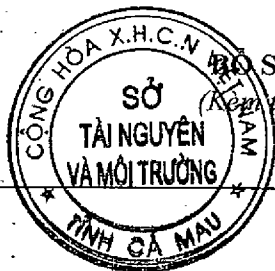
STT	Tên dự án	Chủ đầu tư	Địa điểm	Diện tích thu hồi đất (ha)	Tổng mức vốn dự kiến bồi thường, giải phóng mặt bằng		Văn bản chủ trương	Ghi chú
					Tổng mức vốn (đồng)	Nguồn vốn		
1	Khu tái định cư Khóm 6, phường 9, thành phố Cà Mau	UBND thành phố Cà Mau	Khóm 6, phường 9, thành phố Cà Mau	0,05	610.000.000	Ngân sách thành phố Cà Mau	Công văn số 2671/UBND-NNTN ngày 19/4/2019 của UBND tỉnh; Quyết định số 298/QĐ-UBND ngày 04/09/2015 của UBND thành phố Cà Mau về việc phê duyệt báo cáo kinh tế kỹ thuật; Quyết định số 17/QĐ-UBND ngày 04/3/2020 của UBND tỉnh về việc điều chỉnh Quyết định số 75/QĐ-UBND ngày 07/8/2012 của UBND tỉnh về việc thu hồi đất của Ban Chỉ huy Quân sự thành phố Cà Mau tại Khóm 6, Phường 9, thành phố Cà Mau và giao đất cho UBND thành phố Cà Mau.	
C	Dự án từ vốn doanh nghiệp ứng trước chi bồi thường, GPMB		9	81,08	218.283.644.000			
1	Khu đô thị thị trấn Cái Nước	Mời gọi đầu tư	Khóm 2, thị trấn Cái Nước, huyện Cái Nước	35,20	124.000.000.000	Vốn doanh nghiệp chi BT, GPMB	Công văn số 8096/UBND-XD ngày 30/10/2019 của UBND tỉnh về việc ý tưởng đầu tư các dự án trên địa bàn tỉnh	
2	Khu dân cư khóm 7 và khóm 8, thị trấn Thới Bình	Mời gọi đầu tư	Khóm 7 và khóm 8, thị trấn Thới Bình, huyện Thới Bình	11,36	69.230.000.000	Vốn doanh nghiệp chi BT, GPMB	Công văn số 9467/UBND-XD ngày 19/12/2019 của UBND tỉnh về việc đầu tư khu dân cư khóm 7 và khóm 8 thị trấn Thới Bình, huyện Thới Bình	

STT	Tên dự án	Chủ đầu tư	Địa điểm	Diện tích thu hồi đất (ha)	Tổng mức vốn dự kiến bồi thường, giải phóng mặt bằng		Văn bản chủ trương	Ghi chú
					Tổng mức vốn (đồng)	Nguồn vốn		
3	Trạm 110kV Định Bình và Nhánh rẽ 110kV Định Bình	Tổng Công ty Điện lực Miền Nam	Xã Định Bình, thành phố Cà Mau	0,39	96.200.000	Vốn doanh nghiệp chi BT, GPMB	Công văn số 8903/UBND-KT ngày 07/11/2018 của UBND tỉnh thỏa thuận vị trí xây dựng trạm và hướng tuyến đường dây; Quyết định số 2321/QĐ-EVN SPC ngày 19/7/2019 của Tổng Cty Điện lực MN về việc phê duyệt báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng Công trình: Trạm 110kV Định Bình và nhánh rẽ trạm 110kV Định Bình.	
4	Nhà máy điện gió Cà Mau 1A (hạng mục Nhà quản lý vận hành, Trạm biến áp năng áp 22/220kV, Đường dây đấu nối)	Công ty CP Năng lượng Cà Mau 1A	(1) Xã Nguyễn Huân, huyện Đầm Dơi; (2) Huyện Trần Văn Thời; (3) Huyện U Minh; (4) Huyện Cái Nước	10,89	13.475.811.000	Vốn doanh nghiệp chi BT, GPMB	Quyết định số 338/QĐ-UBND ngày 05/3/2019 của UBND tỉnh về việc chấp thuận chủ trương đầu tư Dự án Nhà máy điện gió Cà Mau 1A	
5	Nhà máy điện gió Cà Mau 1B (hạng mục đường dây đấu nối)	Công ty CP Năng lượng Cà Mau 1B	Xã Nguyễn Huân, huyện Đầm Dơi	2,08	2.827.211.000	Vốn doanh nghiệp chi BT, GPMB	Quyết định số 339/QĐ-UBND ngày 05/3/2019 của UBND tỉnh về việc chấp thuận chủ trương đầu tư Dự án Nhà máy điện gió Cà Mau 1B	

STT	Tên dự án	Chủ đầu tư	Địa điểm	Diện tích thu hồi đất (ha)	Tổng mức vốn dự kiến bồi thường, giải phóng mặt bằng		Văn bản chủ trương	Ghi chú
					Tổng mức vốn (đồng)	Nguồn vốn		
6	Nhà máy điện gió Cà Mau 1C (hạng mục đường dây đầu nối)	Công ty CP Năng lượng Cà Mau 1C	Xã Nguyễn Huân, huyện Đầm Dơi	2,08	2.827.211.000	Vốn doanh nghiệp chi BT, GPMB	Quyết định số 340/QĐ-UBND ngày 05/3/2019 của UBND tỉnh về việc chấp thuận chủ trương đầu tư Dự án Nhà máy điện gió Cà Mau 1C	
7	Nhà máy điện gió Cà Mau 1D (hạng mục đường dây đầu nối)	Công ty CP Năng lượng Cà Mau 1D	Xã Nguyễn Huân, huyện Đầm Dơi	2,08	2.827.211.000	Vốn doanh nghiệp chi BT, GPMB	Quyết định số 341/QĐ-UBND ngày 05/3/2019 của UBND tỉnh về việc chấp thuận chủ trương đầu tư Dự án Nhà máy điện gió Cà Mau 1D	
8	Khu nhà ở và chợ thị trấn Rạch Gốc, huyện Ngọc Hiển, tỉnh Cà Mau	Liên doanh Công ty CP Khai Long và Công ty TNHH Bất động sản 30/4	Khóm 1, thị trấn Rạch Gốc, huyện Ngọc Hiển	0,04		Vốn doanh nghiệp chi BT, GPMB	Quyết định số 2124/QĐ-UBND ngày 27/12/2017 của UBND tỉnh về việc điều chỉnh chủ trương đầu tư Dự án; Quyết định số 868/QĐ-UBND ngày 15/5/2017 của UBND tỉnh về việc chấp thuận chủ trương đầu tư dự án.	
9	Khu nuôi trình diễn và chuyên giao công nghệ Việt Úc	Công ty TNHH Việt Úc - Ngọc Hiển	Xã Tam Giang Tây, huyện Ngọc Hiển	16,96	3.000.000.000	Vốn doanh nghiệp chi BT, GPMB	Quyết định số 191/QĐ-UBND ngày 04/02/2020 của UBND tỉnh về việc chủ trương đầu tư	
TỔNG CỘNG			16	115,73	385.715.294.706			



Phụ lục III



PHỤ LỤC DANH MỤC DỰ ÁN CHUYÊN MỤC ĐÍCH SỬ DỤNG ĐẤT NĂM 2020 TỈNH CÀ MAU
 (Kèm theo Tờ trình số 292/TTr-STNMT ngày 25 tháng 6 năm 2020 của Sở Tài nguyên và Môi trường)

Đơn vị tính: ha

STT	Tên dự án	Chủ đầu tư	Địa điểm	Diện tích phải chuyển mục đích sử dụng đất (ha)			Văn bản chủ trương	Ghi chú
				Tổng cộng	Trong đó			
					Đất trồng lúa	Đất rừng phòng hộ		
1	Trụ sở hành chính xã Nguyễn Việt Khái	UBND huyện Phú Tân	Ấp Gò Công Đông, xã Nguyễn Việt Khái, huyện Phú Tân	0,66		0,66	Quyết định số 1490/QĐ-UBND ngày 08/10/2015 của UBND tỉnh về chủ trương đầu tư; Quyết định số 1867/QĐ-UBND ngày 08/11/2017 của UBND tỉnh về phê duyệt PA BT, GPMB.	
2	Khu dân cư khóm 7 và khóm 8, thị trấn Thới Bình	Mời gọi đầu tư	Khóm 7 và khóm 8, thị trấn Thới Bình, huyện Thới Bình	9,82	9,82		Công văn số 9467/UBND-XD ngày 19/12/2019 của UBND tỉnh về việc đầu tư khu dân cư khóm 7 và khóm 8 thị trấn Thới Bình, huyện Thới Bình	

STT	Tên dự án	Chủ đầu tư	Địa điểm	Diện tích phải chuyển mục đích sử dụng đất (ha)				Văn bản chủ trương	Ghi chú
				Tổng cộng	Trong đó				
					Đất trồng lúa	Đất rừng phòng hộ	Đất rừng đặc dụng		
3	Trạm biến áp 220kV Năm Căn và Đường dây 220kV Năm Căn - Cà Mau 2	Tổng Công ty Truyền tải điện Quốc gia (EVNNPT)	(1) Xã Khánh An, huyện U Minh; (2) Xã Khánh Bình và Khánh Bình Đông, huyện Trần Văn Thời; (3) Xã Việt Thắng, huyện Phú Tân; (4) 04 xã: Hưng Mỹ, Hòa Mỹ, Tân Hưng Đông, Trần Thới, huyện Cái Nước (5) Huyện Năm Căn	1,03	1,03			Quyết định số 115/QĐ-EVNNPT ngày 02/08/2019 của Tổng Công ty truyền tải điện Quốc gia về việc phê duyệt dự án	
4	Nhà máy điện gió Cà Mau 1A (hạng mục Nhà quản lý vận hành, Trạm biến áp năng áp 22/220kV, Đường dây đầu nối)	Công ty CP Năng lượng Cà Mau 1A	(1) Xã Nguyễn Huân, huyện Đầm Dơi; (2) Huyện Trần Văn Thời; (3) Huyện U Minh; (4) Huyện Cái Nước	1,24	1,24			Quyết định số 338/QĐ-UBND ngày 05/3/2019 của UBND tỉnh về việc chấp thuận chủ trương đầu tư Dự án Nhà máy điện gió Cà Mau 1A.	
5	Đường đầu nối vào khu vực Đầm Thị Tường	Ban Quản lý dự án công trình giao thông	Xã Phong Lạc, Phong Điền, huyện Trần Văn Thời	9,61	9,61			Công văn số 3719/UBND-XD ngày 22/6/2020 của UBND tỉnh về quy hoạch tuyến đường giao thông kết nối vào khu vực Đầm Thị Tường	
TỔNG CỘNG				22,36	21,70	0,66	0,00		



Phụ lục IV

ANH MỤC BỔ SUNG DỰ ÁN CHUYỂN MỤC ĐÍCH SỬ DỤNG RỪNG SANG MỤC ĐÍCH KHÁC

(kèm theo Tờ trình số 292/TTr-STNMT ngày 25 tháng 6 năm 2020 của Sở Tài nguyên và Môi trường)

STT	Tên dự án	Chủ đầu tư	Địa điểm	Diện tích phải chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác (ha)				Văn bản chủ trương	Ghi chú	
				Tổng cộng	Trong đó		Rừng sản xuất			
					Rừng phòng hộ		Đất có rừng			Đất chưa có rừng
				Đất có rừng	Đất chưa có rừng	Đất có rừng	Đất chưa có rừng			
1	Khu nuôi trình diễn và chuyển giao công nghệ Việt Úc	Công ty TNHH Việt Úc - Ngọc Hiến	Xã Tam Giang Tây, huyện Ngọc Hiến	4,00			3,12	0,88	Quyết định số 191/QĐ-UBND ngày 04/02/2020 của UBND tỉnh về việc chủ trương đầu tư	Tổng diện tích đất thực hiện dự án 16,96 ha, trong đó chuyển mục đích sử dụng đất là 4,00 ha; phần diện tích không chuyển mục đích sử dụng đất là 12,96 ha.
TỔNG SỐ				4,00	0,00	0,00	3,12	0,88		

Số: 94 /BC-STP

Cà Mau, ngày 17 tháng 3 năm 2020

BÁO CÁO THẨM ĐỊNH

Dự thảo Nghị quyết ban hành Danh mục bổ sung dự án thu hồi đất, chuyển mục đích sử dụng đất năm 2020 tỉnh Cà Mau

Thực hiện Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015 và Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật. Theo đề nghị của Sở Tài nguyên và Môi trường tại Công văn số 597/STNMT-VP ngày 10 tháng 3 năm 2020 về việc thẩm định Nghị quyết ban hành Danh mục bổ sung dự án thu hồi đất, chuyển mục đích sử dụng đất năm 2020 tỉnh Cà Mau. Sau khi nghiên cứu nội dung dự thảo Nghị quyết và các tài liệu có liên quan, Sở Tư pháp có ý kiến như sau:

1. Đối tượng, phạm vi điều chỉnh

Dự thảo Nghị quyết ban hành Danh mục bổ sung dự án thu hồi đất, chuyển mục đích sử dụng đất năm 2020 tỉnh Cà Mau (dự thảo Nghị quyết) đã thể hiện rõ phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng của văn bản, phù hợp với quy định của pháp luật.

2. Tính hợp hiến, hợp pháp và tính thống nhất

a) *Về tính hợp hiến:* Dự thảo Nghị quyết phù hợp với những quy định cơ bản về đất đai được ghi nhận trong Hiến pháp năm 2013.

b) *Về tính hợp pháp:* Dự thảo Nghị quyết được xây dựng trên cơ sở quy định của hệ thống văn bản quy phạm pháp luật có giá trị pháp lý cao hơn đã ban hành, bảo đảm tính phù hợp của hệ thống pháp luật điều chỉnh trực tiếp liên quan đến nội dung cần quy định.

c) *Về tính thống nhất và đồng bộ của hệ thống pháp luật:* Dự thảo Nghị quyết được xây dựng trên cơ sở căn cứ: Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015; Luật Đất đai ngày 29 tháng 11 năm 2013; Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi

hành một số điều của Luật Đất đai; Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06 tháng 01 năm 2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai;

- Đối chiếu với các căn cứ nêu trên, Sở Tư pháp nhận thấy: dự thảo Nghị quyết ban hành Danh mục bổ sung dự án thu hồi đất, chuyển mục đích sử dụng đất năm 2020 tỉnh Cà Mau, thuộc thẩm quyền của Hội đồng nhân dân tỉnh, đảm bảo tính hợp hiến, tính hợp pháp và tính thống nhất của hệ thống pháp luật.

Tuy nhiên, về trình tự xây dựng Nghị quyết chưa thực hiện đúng quy định của Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015, cụ thể: khi gửi lấy ý kiến đóng góp của các cơ quan, đơn vị có liên quan, cơ quan chủ trì soạn thảo không báo cáo tiếp thu, giải trình cụ thể các ý kiến đóng góp; không đăng tải toàn văn trên Cổng thông tin điện tử của tỉnh để các cơ quan, tổ chức, cá nhân góp ý kiến là chưa thực hiện đúng nhiệm vụ của cơ quan chủ trì soạn thảo nghị quyết theo quy định tại khoản 2, Điều 119 và khoản 1 và 2, Điều 120 Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015. Do đó, để đảm bảo tính hợp pháp của dự thảo Nghị quyết, đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo hoàn chỉnh lại dự thảo Nghị quyết theo đúng trình tự, thủ tục xây dựng, ban hành văn bản quy phạm pháp luật.

Ngoài ra, cơ quan chủ trì soạn thảo cần giải trình rõ nội dung: *khi gửi lấy ý kiến của các cơ quan, đơn vị có liên quan, dự thảo Nghị quyết chỉ bổ sung dự án thu hồi đất năm 2020, gồm 02 dự án, với tổng diện tích đất thu hồi 36,12ha. Tuy nhiên, trong quá trình hoàn thiện dự thảo Nghị quyết gửi thẩm định có đến 05 dự án thu hồi đất năm 2020, với tổng diện tích đất thu hồi 46,66ha và 01 dự án chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa, với tổng diện tích đất thu hồi 0,76ha thuộc danh mục dự án được bổ sung để làm cơ sở, trình cơ quan có thẩm quyền xem xét, quyết định.*

3. Nội dung của dự thảo

Về cơ bản, Sở Tư pháp thống nhất với nội dung dự thảo Nghị quyết ban hành Danh mục bổ sung dự án thu hồi đất, chuyển mục đích sử dụng đất năm 2020 tỉnh Cà Mau. Tuy nhiên, cơ quan chủ trì soạn thảo lưu ý một số điểm sau:

- Về tên gọi của dự thảo Nghị quyết: Hiện nay chưa có sự thống nhất giữa nội dung dự thảo Tờ trình, dự thảo Nghị quyết và văn bản thống nhất chủ trương của Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh tại Công văn số 08/HĐND-TT ngày 03 tháng 02 năm 2020. Do đó, cơ quan chủ trì soạn thảo xem lại vấn đề này để tham mưu, đề xuất cho phù hợp, đảm bảo tính thống nhất của dự thảo văn bản.

- Tại Điều 1:

+ Dự thảo không có khoản 1, do đó cần điều chỉnh khoản 2 và 3 thành khoản 1 và 2 (theo thứ tự phù hợp).

+ Đề nghị có thuyết minh, làm rõ về sự cần thiết phải bổ sung dự án thu hồi đất, chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa; cơ sở pháp lý; mục đích và quan điểm chỉ đạo xây dựng văn bản đề trình cơ quan có thẩm quyền xem xét, quyết định (do Hội đồng nhân dân tỉnh mới có Nghị quyết số 19/2029/NQ-HĐND ngày 06 tháng 12 năm 2019 ban hành Danh mục dự án thu hồi đất, chuyển mục đích sử dụng đất, chuyển mục đích sử dụng đất rừng năm 2020 trên địa bàn tỉnh Cà Mau và dự án bị hủy bỏ). Việc đề xuất ban hành danh mục bổ sung dự án thu hồi đất, chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa năm 2020 cần được nghiên cứu thận trọng trên cơ sở quy định của pháp luật về đất đai, hiệu quả sử dụng đất, phù hợp với điều kiện phát triển cụ thể của từng địa phương.

+ Đối với các Biểu kèm theo: Cơ quan chủ trì soạn thảo rà soát, điều chỉnh lại cho phù hợp, thống nhất với nội dung quy định tại Điều 1 của dự thảo Nghị quyết.

- Tại Điều 2: Bổ sung, quy định rõ chủ thể trong việc: “*đồng ý chấp thuận thực hiện các công trình, dự án trong năm 2020 và giao Ủy ban nhân dân các huyện và thành phố Cà Mau cập nhật dự án vào kế hoạch sử dụng đất năm 2021 cấp huyện*” cho dễ thực hiện.

Ngoài ra, cơ quan chủ trì soạn thảo cần hoàn thiện nội dung dự thảo Tờ trình, trên sở sở bám sát nội dung theo tên dự thảo Nghị quyết, thể hiện rõ nội dung theo Mẫu số 03 Phụ lục V ban hành kèm theo Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật.

4. Về ngôn ngữ, kỹ thuật soạn thảo văn bản

Cơ quan chủ trì soạn thảo rà soát, chỉnh sửa lại nội dung dự thảo Nghị quyết theo quy định tại Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật.

5. Ý kiến của Cơ quan thẩm định

- Dự thảo Nghị quyết ban hành Danh mục bổ sung dự án thu hồi đất, chuyển mục đích sử dụng đất năm 2020 tỉnh Cà Mau có tổ chức lấy ý kiến góp ý của các cơ quan, đơn vị có liên quan nhưng không có tiếp thu, giải trình ý kiến đóng góp của các cơ quan, đơn vị như đã nêu phần trên; không đăng tải trên Cổng thông tin điện tử của tỉnh để lấy ý kiến đóng góp... là chưa thực hiện đúng

quy định tại Điều 119 Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015 về nhiệm vụ của cơ quan chủ trì soạn thảo nghị quyết.

- Đề dự thảo Nghị quyết ban hành Danh mục bổ sung dự án thu hồi đất, chuyển mục đích sử dụng đất năm 2020 tỉnh Cà Mau đủ điều kiện trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định. Cơ quan chủ trì soạn thảo phải tuân thủ đúng trình tự, thủ tục xây dựng, ban hành nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh theo quy định của Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015; khắc phục những vấn đề nêu trên, có báo cáo tiếp thu, giải trình cụ thể.

Sở Tư pháp gửi Sở Tài nguyên và Môi trường biết để hoàn chỉnh dự thảo theo quy định./.

Nơi nhận:

- Sở TN&MT;
- S, Đ (vic);
- Lưu: VT, XDKT&TDTHPL.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**



Người ký: Trần Hoàng Lộc
Email: locth.tuphap@camau.gov.vn
Cơ quan: Sở Tư Pháp, Tỉnh Cà Mau
Chức vụ: Phó Giám đốc

Trần Hoàng Lộc

Cà Mau, ngày 19 tháng 3 năm 2020

BÁO CÁO GIẢI TRÌNH
Ý KIẾN THẨM ĐỊNH CỦA SỞ TƯ PHÁP
Về việc thẩm định Dự thảo Nghị quyết ban hành Danh mục điều chỉnh, bổ sung dự án thu hồi đất, chuyển mục đích sử dụng đất, chuyển mục đích sử dụng rừng năm 2020 trên địa bàn tỉnh Cà Mau

Căn cứ Báo cáo thẩm định số 94/BC-STP ngày 17/3/2020 của Sở Tư pháp về việc thẩm định Dự thảo Nghị quyết ban hành Danh mục bổ sung dự án thu hồi đất, chuyển mục đích sử dụng đất năm 2020 tỉnh Cà Mau, Sở Tài nguyên và Môi trường cơ bản tiếp thu ý kiến thẩm định. Tuy nhiên, còn một số nội dung xin bảo lưu, giải trình như sau:

1. Về tính hợp hiến, hợp pháp của văn bản

Sở Tư pháp thẩm định: chưa thực hiện đúng theo quy định của Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015. Cụ thể: khi gửi lấy ý kiến đóng góp của các cơ quan, đơn vị có liên quan, cơ quan chủ trì soạn thảo không báo cáo tiếp thu, giải trình cụ thể các ý kiến đóng góp; không đăng tải toàn văn trên Cổng thông tin điện tử của tỉnh để lấy ý kiến của các đối tượng chịu tác động theo quy định tại khoản 2 Điều 119 và khoản 1 khoản 2 Điều 120 của Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015. Ngoài ra, khi lấy ý kiến, dự thảo Nghị quyết chỉ bổ sung dự án thu hồi đất năm 2020 gồm 2 dự án, với tổng diện tích thu hồi 36,12 ha. Tuy nhiên, trong quá trình hoàn thiện dự thảo gửi Sở Tư pháp thẩm định lại có đến 5 dự án, với diện tích 46,66 ha và 01 dự án chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa, với tổng diện tích thu hồi 0,76 ha thuộc danh mục dự án được bổ sung để làm cơ sở, trình cơ quan có thẩm quyền xem xét, quyết định.

*Sở Tài nguyên và Môi trường xin giải trình như sau:

- Khi gửi lấy ý kiến góp ý của các cơ quan và đăng tải tài liệu, Sở Tài nguyên và Môi trường đã gửi toàn văn bản Dự thảo Nghị quyết Danh mục bổ sung dự án thu hồi đất, chuyển mục đích sử dụng đất và chuyển mục đích sử dụng rừng năm 2020 tỉnh Cà Mau thể hiện tại Công văn số 360/STNMT-VP ngày 14/02/2020; Đồng thời, Sở Tài nguyên và Môi trường đã có báo cáo tiếp thu, giải trình cụ thể tại Báo cáo số 70/BC-STNMT ngày 14/02/2020 về tình hình cập nhật Danh mục bổ sung dự án thu hồi đất, chuyển mục đích sử dụng đất, chuyển mục đích sử dụng rừng năm 2020 tỉnh Cà Mau theo đề xuất của UBND các huyện và thành phố Cà Mau.

- Trong quá trình lấy ý kiến, Sở Tài nguyên và Môi trường đã có tiếp thu và bổ sung 03 công trình, dự án (trong đó có 01 dự án xin chuyển mục đích sử dụng đất) theo đề xuất của UBND các huyện và thành phố Cà Mau, nội dung

tiếp thu đã có giải trình cụ thể tại Báo cáo số 125/BC-STNMT ngày 10/3/2020 của Sở Tài nguyên và Môi trường.

2. Về nội dung của văn bản

Sở Tư pháp thẩm định: Đề nghị có thuyết minh, làm rõ về sự cần thiết phải bổ sung dự án thu hồi đất, chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa; cơ sở pháp lý; mục đích và quan điểm chỉ đạo xây dựng văn bản để trình cơ quan có thẩm quyền xem xét, quyết định. Việc đề xuất ban hành danh mục bổ sung dự án thu hồi đất, chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa năm 2020 cần được nghiên cứu thận trọng trên cơ sở quy định của pháp luật về đất đai, hiệu quả sử dụng đất, phù hợp với điều kiện phát triển cụ thể của từng địa phương.

*Sở Tài nguyên và Môi trường xin giải trình như sau:

Nội dung này, Sở Tài nguyên và Môi trường đã thể hiện rõ trong Dự thảo Tờ trình của Sở Tài nguyên và Môi trường về việc ban hành Nghị quyết Danh mục điều chỉnh, bổ sung dự án thu hồi đất, chuyển mục đích sử dụng đất và chuyển mục đích sử dụng rừng năm 2020 tỉnh Cà Mau.

Trên đây là báo cáo giải trình ý kiến thẩm định của Sở Tư pháp về Dự thảo Nghị quyết ban hành Danh mục điều chỉnh, bổ sung dự án thu hồi đất, chuyển mục đích sử dụng đất, chuyển mục đích sử dụng rừng năm 2020 tỉnh Cà Mau. Sở Tài nguyên và Môi trường trình UBND xem xét, quyết định./.

NGƯỜI LẬP



Trương Văn Trường

KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC



Phan Văn Minh



Người ký: Sở Nông nghiệp
và Phát triển nông thôn
Email:
sonnptnt@camau.gov.vn
Cơ quan: Tỉnh Cà Mau
Thời gian ký: 24.06.2020
13:57:53 +07:00

UBND TỈNH CÀ MAU
SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ PTNT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 1800 /SNN-KL

Cà Mau, ngày 24 tháng 6 năm 2020

V/v Quyết định chủ trương chuyển mục
đích sử dụng rừng sang mục đích khác

Kính gửi: Ủy ban nhân dân tỉnh

Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn nhận được Tờ trình số 05/TNHHVU-NH, đề ngày 12/6/2020 của Công ty TNHH Việt Úc Ngọc Hiến về việc xin Quyết định chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác để thực hiện Dự án Khu nuôi trình diễn và chuyển giao công nghệ Việt Úc – Giai đoạn 2 (theo Giấy tiếp nhận Hồ sơ và hện trả kết quả số 01/BPTNTKQ ngày 12/6/2020 của Trung tâm giải quyết TTHC tỉnh Cà Mau).

Căn cứ Điều 20 Luật lâm nghiệp số 16/2017/QH 14 về thẩm quyền Quyết định chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác và Điều 41 Nghị định 156/2018/NĐ-CP ngày 16/11/2018 của Chính phủ về trình tự, thủ tục quyết định chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác. Qua xem xét nội dung tờ trình, thành phần hồ sơ và các văn bản có liên quan, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn báo cáo trình UBND tỉnh xem xét nội dung chính như sau:

Theo Quyết định số 191/QĐ-UBND ngày 04 tháng 02 năm 2020 của UBND tỉnh Cà Mau về việc điều chỉnh chủ trương đầu tư Dự án Khu nuôi trình diễn và chuyển giao công nghệ Việt Úc của Công ty TNHH Việt Úc – Ngọc Hiến, với tổng diện tích dự kiến là 1.782.067,5 m². Thuộc rừng sản xuất là rừng trồng từ năm 2009 – 2012 (theo Quy hoạch Bảo vệ và Phát triển rừng đến năm 2020). Trong đó:

- Giai đoạn 1:

+ Vị trí: Tại Khoảnh 30, 31 Tiểu khu 114 Công ty TNHH MTV Lâm nghiệp Ngọc Hiến, thuộc địa giới hành chính xã Tam Giang Tây, huyện Ngọc Hiến.

+ Diện tích: Tổng diện tích: 1.612.419,4 m². (Bao gồm, diện tích có rừng: 1.326.319,4 m²; diện tích không có rừng: 286,1 m²). Đối với diện tích có rừng chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác giai đoạn này chủ đầu tư đã thực hiện trồng rừng thay thế xong trong năm 2018 (theo Quyết định số 2185/QĐ-UBND ngày 29/12/2017 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về việc phê duyệt Phương án trồng rừng thay thế khi chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác, thuộc Dự án nuôi tôm thương phẩm siêu thâm canh công nghệ cao Việt Úc Ngọc Hiến), đã được UBND tỉnh thu hồi đất tại Quyết định số 28/QĐ-UBND ngày 09/02/2018 của UBND tỉnh; đồng thời

theo Quyết định số 131/QĐ-UBND ngày 21/9/2018 và Quyết định số 16/QĐ-UBND ngày 02/3/2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc điều chỉnh Quyết định số 131/QĐ-UBND ngày 21/9/2018 của UBND tỉnh về việc cho Công ty TNHH Việt Úc - Ngọc Hiến thuê đất tại ấp Đường Kéo, xã Tam Giang Tây, huyện Ngọc Hiến. Hiện nay diện tích này đã và đang triển khai thực hiện.

- Giai đoạn 2:

+ Vị trí: Tại Khoảnh 30, 31 Tiểu khu 114 Công ty TNHH MTV Lâm nghiệp Ngọc Hiến, thuộc địa giới hành chính xã Tam Giang Tây, huyện Ngọc Hiến.

+ Diện tích: Tổng diện tích: 169.648,1 m². (Bao gồm, diện tích có rừng: 119.598,6 m²; diện tích không có rừng: 38.626,3 m²; diện tích đất giao thông đã giao về địa phương quản lý: 11.423,2 m²). Diện tích rừng và đất rừng ảnh hưởng xây dựng công trình thực hiện dự án là 40.000 m² (diện tích có rừng: 31.233,71 m²; diện tích không có rừng: 8.766,29 m²). Trong đó: Diện tích xin chủ chương chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác: 31.233,71 m².

(kèm theo Hồ sơ và các văn bản có liên quan)

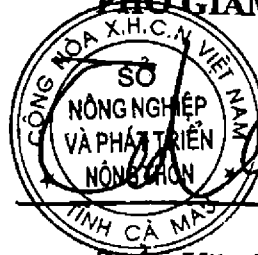
Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Báo cáo UBND tỉnh xem xét./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- GD-PGD LN;
- Sở TN và MT (phối hợp);
- Cty TNHH MTV LN Ngọc Hiến (nắm);
- Cty TNHH Việt Úc (thực hiện);
- Lưu: VT, CCKL (Phg).

KT. GIÁM ĐỐC

PHÓ GIÁM ĐỐC



Trần Văn Thúc



Ký bởi: Ủy ban Nhân dân tỉnh Cà Mau
Email: ubndt@camau.gov.vn
Cơ quan: Tỉnh Cà Mau
Ngày ký: 04.02.2020 14:46:43 +07:00

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH CÀ MAU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 191 /QĐ-UBND

Cà Mau, ngày 04 tháng 02 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH

Về việc điều chỉnh chủ trương đầu tư Dự án Khu nuôi trình diễn và chuyển giao công nghệ Việt Úc của Công ty TNHH Việt Úc - Ngọc Hiến

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH CÀ MAU

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015;

Căn cứ Luật Đầu tư số 67/2014/QH13 ngày 26 tháng 11 năm 2014;

Căn cứ Nghị định số 118/2015/NĐ-CP ngày 12/11/2015 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư;

Căn cứ Thông tư số 16/2015/TT-BKHĐT ngày 18/11/2015 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư quy định biểu mẫu thực hiện thủ tục đầu tư và báo cáo;

Căn cứ Quyết định số 614/QĐ-UBND ngày 04/4/2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh Cà Mau về việc chấp thuận chủ trương đầu tư Dự án Nuôi tôm thương phẩm siêu thâm canh công nghệ cao Việt Úc tại Ngọc Hiến, tỉnh Cà Mau của Công ty Cổ phần Thủy sản Việt Úc;

Căn cứ Quyết định số 1278/QĐ-UBND ngày 21/7/2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh Cà Mau về việc điều chỉnh chủ trương đầu tư Dự án Nuôi tôm thương phẩm siêu thâm canh công nghệ cao Việt Úc tại Ngọc Hiến, tỉnh Cà Mau của Công ty Cổ phần Thủy sản Việt Úc;

Căn cứ Quyết định số 145/QĐ-UBND ngày 25/01/2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh Cà Mau về việc điều chỉnh quyết định chủ trương đầu tư Dự án Nuôi tôm thương phẩm siêu thâm canh công nghệ cao Việt Úc tại huyện Ngọc Hiến, tỉnh Cà Mau của Công ty TNHH Việt Úc - Ngọc Hiến;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư tại Báo cáo thẩm định số 04/BC-SKHĐT ngày 03/01/2020; ý kiến của các ủy viên Ủy ban nhân dân tỉnh,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Điều chỉnh chủ trương đầu tư Dự án Khu nuôi trình diễn và chuyển giao công nghệ Việt Úc, cụ thể như sau:

1. Điều chỉnh diện tích mặt đất, mặt nước dự kiến sử dụng:

“Diện tích mặt đất, mặt nước dự kiến sử dụng: 178,20 ha (1.782.067,5 m²).”

2. Điều chỉnh quy mô kiến trúc xây dựng:

“Quy mô kiến trúc xây dựng:

STT	HẠNG MỤC
	Giai đoạn I
I	Khu đa chức năng
<i>A</i>	<i>Khu văn phòng làm việc</i>
1	Văn phòng làm việc
2	Nhà hội trường
3	Nhà ăn
4	Nhà nhân viên
5	Nhà an toàn sinh học - kho
6	Nhà bảo vệ
7	Nhà phát điện
8	Trạm biến áp
9	Dự trữ phát triển
10	Ao chứa nước thải khu văn phòng
11	Bờ bao đê chắn
12	Sân, đường đi nội bộ
<i>B</i>	<i>Khu nuôi trình diễn</i>
1	Khu nuôi siêu thâm canh trong nhà màng công nghệ cao
2	Khu nuôi công nghiệp nhiều giai đoạn trong nhà và ngoài trời
3	Khu ao lắng bọt
4	Khu xử lý nước thải
II	Khu nuôi tôm sinh thái
<i>A</i>	<i>Khu nuôi tôm rừng</i>
1	Khu nuôi tôm rừng 1
2	Khu nuôi tôm rừng 2
3	Khu nuôi tôm rừng 3
4	Khu nuôi tôm rừng 4
<i>B</i>	<i>Khu nuôi tôm sinh thái</i>
1	Khu nuôi tôm sinh thái 1
2	Khu nuôi tôm sinh thái 2
3	Khu nuôi tôm sinh thái 3
	Giai đoạn II
1	Khu tập trung thu gom rác thải
2	Nhà xử lý rác thải
3	Đường nội bộ, bãi tập kết
4	Bờ bao đê chắn
5	Cây xanh ”.

3. Điều chỉnh tiến độ thực hiện dự án:

“ Tiến độ thực hiện dự án:

- Tiến độ chuẩn bị đầu tư: Tháng 7/2017 - tháng 12/2017;
- Tiến độ đầu tư xây dựng: Tháng 01/2018 - tháng 01/2021;
- Tiến độ vận hành sản xuất, kinh doanh: Tháng 01/2021.

* Giai đoạn 1:

- Tiến độ đầu tư xây dựng: tháng 01/2018 - tháng 10/2020.
- Diện tích mặt đất, mặt nước dự kiến sử dụng: 1.612.419,4 m² (161,24 ha).
- Mục đích sử dụng: Nuôi tôm trình diễn và chuyển giao công nghệ cao.
- Công suất thiết kế: 4.800 tấn tôm thương phẩm/năm.
- Sản phẩm dịch vụ cung cấp: Tôm sú, tôm thẻ chân trắng thương phẩm.
- Hạng mục đầu tư xây dựng:

STT	HẠNG MỤC	DIỆN TÍCH (m ²)
I	Khu đa chức năng	596.760,7
A	Khu văn phòng làm việc	274.966,3
1	Văn phòng làm việc	300,0
2	Nhà hội trường	300,0
3	Nhà ăn	280,0
4	Nhà nhân viên	350,0
5	Nhà an toàn sinh học - kho	250,0
6	Nhà bảo vệ	9,0
7	Nhà phát điện	80,0
8	Trạm biến áp	4,0
9	Dự trữ phát triển	1.195,5
10	Ao chứa nước thải khu văn phòng	7.350,0
11	Bờ bao đê chắn	244.251,5
12	Sân, đường đi nội bộ	20.596,3
B	Khu nuôi trình diễn	321.794,4
1	Khu nuôi siêu thâm canh trong nhà màng công nghệ cao	49.270,5
2	Khu nuôi công nghiệp nhiều giai đoạn trong nhà và ngoài trời	167.360,6
3	Khu ao lắng bạt	74.853,4
4	Khu xử lý nước thải	30.309,9
II	Khu nuôi tôm sinh thái	1.015.658,7
A	Khu nuôi tôm rừng	367.843,7

1	Khu nuôi tôm rừng 1	102.891,9
2	Khu nuôi tôm rừng 2	44.714,2
3	Khu nuôi tôm rừng 3	151.179,5
4	Khu nuôi tôm rừng 4	69.058,1
B	Khu nuôi tôm sinh thái	647.815,0
1	Khu nuôi tôm sinh thái 1	244.635,2
2	Khu nuôi tôm sinh thái 2	165.480,7
3	Khu nuôi tôm sinh thái 3	237.699,1

* Giai đoạn 2:

- Tiến độ đầu tư xây dựng: Tháng 11/2020 - tháng 01/2021.
- Diện tích mặt đất, mặt nước dự kiến sử dụng: 169.648,1 m² (16,96 ha).
- Mục đích sử dụng: Mở rộng dự án nuôi tôm trình diễn và chuyển giao công nghệ cao.

- Hạng mục đầu tư xây dựng:

STT	HẠNG MỤC	DIỆN TÍCH (m ²)
1	Khu tập trung thu gom rác thải	600
2	Nhà xử lý rác thải	200
3	Đường nội bộ, bãi tập kết	11.423,2
4	Bờ bao đê chắn	38.626,3
5	Cây xanh	118.798,6
	Cộng	169.648,1 "

Điều 2. Yêu cầu chủ đầu tư dự án triển khai, thực hiện dự án đầu tư được điều chỉnh đúng quy định của pháp luật.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc các Sở: Kế hoạch và Đầu tư, Xây dựng, Tài nguyên và Môi trường, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Ngọc Hiển; người đại diện theo pháp luật của Công ty TNHH Việt Úc - Ngọc Hiển và Thủ trưởng các sở, ngành, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thực hiện Quyết định này.

Quyết định có hiệu lực kể từ ngày ký và thay thế Quyết định số 142/QĐ-UBND ngày 22/01/2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh Cà Mau./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- CT UBND tỉnh (b/c);
- Các PCT UBND tỉnh (để biết);
- Thành viên UBND tỉnh;
- Cục Thuế tỉnh;
- LĐVP UBND tỉnh (theo dõi);
- Phòng KT (D₀₁.01);
- Lưu: VT, L40.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Lê Văn Sử

Số: 37 /BB-STNMT

BIÊN BẢN

Về việc thống nhất nội dung các dự án chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác trong Danh mục dự án thu hồi đất, chuyển mục đích sử dụng đất, chuyển mục đích sử dụng rừng trên địa bàn tỉnh Cà Mau.

Hôm nay, vào lúc 08 giờ 00', ngày 25 tháng 6 năm 2020, tại: Phòng họp A - Sở Tài nguyên và Môi trường Cà Mau. Thành phần gồm có:

1. Đại diện lãnh đạo Sở Tài nguyên và Môi trường:

- Ông (Bà): Phan Văn Minh - Phó Giám đốc;
Ông (Bà): Trang Văn Triệu - Trưởng phòng QLDD;
Ông (Bà): Nguyễn Anh Đào - Chuyên viên Phòng QLDD;

2. Đại diện lãnh đạo Nông nghiệp và Phát triển nông thôn:

- Ông (Bà): Trần Văn Thức - Phó Giám đốc Sở;
Ông (Bà): Nguyễn Như Độ - Phó Chi cục trưởng Chi cục Kiểm lâm;
Ông (Bà): Nguyễn Thanh Phong - Phó TP. SD & PTR Chi cục Kiểm lâm;



NỘI DUNG LÀM VIỆC:

Sở Tài nguyên và Môi trường đã xây dựng hoàn chỉnh Danh mục dự án thu hồi đất, chuyển mục đích sử dụng đất, chuyển mục đích sử dụng rừng trên địa bàn tỉnh Cà Mau tại Tờ trình số 270/TTr-STNMT ngày 09/6/2020. Theo đó, Danh mục có 05 dự án (gồm: trụ sở Hành chính xã Nguyễn Việt Khái chuyển mục đích sử dụng rừng phòng hộ), Nhà máy điện gió 1A, 1B, 1C, 1D chuyển mục đích sử dụng đất rừng sản xuất) chuyển mục đích sử dụng đất lâm nghiệp nhưng không có cây rừng. Vì vậy, Sở Tài nguyên và Môi trường đề nghị Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn có ý kiến về vấn đề chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác theo Luật Lâm nghiệp và Nghị định số 156/2018/NĐ-CP ngày 16/11/2018.

*** Ý kiến đại diện lãnh đạo Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn:**

- Các công trình, dự án có chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác (đối với diện tích có rừng).

+ Về điều kiện chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác, thực hiện theo quy định tại Điều 19 của Luật Lâm nghiệp số 16/2017/QH 14. (Do hiện nay chưa có quy hoạch lâm nghiệp cấp quốc gia nên việc chuyển mục đích sử

dùng rừng sang mục đích khác thực hiện theo quy hoạch, kế hoạch bảo vệ và phát triển rừng hoặc kết quả rà soát 3 loại rừng đã được cấp thẩm quyền phê duyệt theo quy định tại điểm c, khoản 1 Điều 59 của Luật Quy hoạch).

+ Về thẩm quyền Quyết định chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác được quy định tại Điều 20 của Luật Lâm nghiệp số 16/2017/QH 14. (Đối với dự án cần chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác liên quan đến thẩm quyền ra quyết định của hai cấp thì trình Hội đồng nhân dân tỉnh đối với diện tích rừng thuộc thẩm quyền HĐND và trình Thủ tướng Chính phủ đối với diện tích rừng thuộc thẩm quyền của Thủ tướng Chính phủ).

+ Về trình tự, thủ tục Quyết định chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác theo quy định tại Điều 41 Nghị định 156/2018/NĐ-CP ngày 16/11/2018 của Chính phủ. Trong đó: Đối với trình tự, thủ tục thuộc thẩm quyền của HĐND cấp tỉnh "Chủ đầu tư gửi trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính 02 bộ hồ sơ đến Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn đối với diện tích rừng chuyển mục đích thuộc chủ rừng là tổ chức. Hồ sơ gồm: Văn bản đề nghị của chủ đầu tư; Báo cáo đề xuất dự án đầu tư; Văn bản tham định báo cáo đề xuất dự án đầu tư của các cơ quan liên quan". Trường hợp công trình, dự án đã có quyết định phê duyệt chủ trương đầu tư của cấp có thẩm quyền, khi xin chủ trương quyết định chủ trương CMĐSDR chủ đầu tư phải cung cấp quyết định phê duyệt chủ trương đầu tư của cấp có thẩm quyền và dự án kèm theo (tại Công văn số 1425/TCLN-PCTT ngày 13/9/2019 của Tổng cục Lâm nghiệp về việc giải đáp trong thực hiện pháp luật về lâm nghiệp).

Sau khi có Quyết định chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác của cấp có thẩm quyền. Chủ rừng thực hiện việc gửi đơn đề nghị lên cấp thẩm quyền xem xét việc chuyển mục đích sử dụng rừng (theo mẫu số 09, số 10 tại phụ lục II Nghị định số 156/2018/NĐ-CP). Thực hiện trình tự, thủ tục chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác thống nhất đồng bộ với chuyển mục đích sử dụng đất (theo Khoản 1 Điều 42 Nghị định số 156/2018/NQ-CP ngày 16/11/2018).

- Đối với các công trình, dự án chuyển mục đích sử dụng đất lâm nghiệp (diện tích không có cây rừng).

Theo quy định tại Khoản 1 Điều 21 Luật Lâm nghiệp số 16/2017/QH 14. Đối với việc trồng rừng thay thế khi chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác "Chủ dự án được giao đất, cho thuê đất có chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác phải trồng rừng thay thế bằng diện tích rừng bị chuyển mục đích sử dụng đối với rừng trồng, bằng 3 lần diện tích rừng bị chuyển mục đích sử dụng đối với rừng tự nhiên".

Do đó, các công trình, dự án cần chuyển mục đích sử dụng rừng và đất lâm nghiệp, chỉ căn cứ vào hiện trạng diện tích đất có rừng để thực hiện theo quy định của pháp luật về lâm nghiệp (theo quy định tại Khoản 2 Điều 42 Nghị định số 156/2018/NQ-CP ngày 16/11/2018 và theo ý kiến tại mục 23 của Công văn số 1425/TCLN-PCTT ngày 13/9/2019 của Tổng cục Lâm nghiệp về việc giải đáp trong thực hiện pháp luật về lâm nghiệp). Đối với diện tích chuyển mục đích sử

dụng đất lâm nghiệp không có rừng thực hiện theo quy định của pháp luật về Luật đất đai.

Về căn cứ chuyển mục đích sử dụng rừng thực hiện theo Điều 15 của Luật Lâm nghiệp số 16/2017/QH 14.

Biên bản được đọc lại cho các đại diện nghe, thống nhất cùng ký tên, được lập thành 02 bản (mỗi bên 01 bản) có giá trị pháp lý như nhau, buổi làm việc kết thúc vào lúc 0. 0. giờ .0 0. phút, cùng ngày./.

ĐD. Sở Tài nguyên và Môi trường

ĐD. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn



[Handwritten signature]

[Handwritten signature]

Phan Văn Minh

